

Phụ lục II

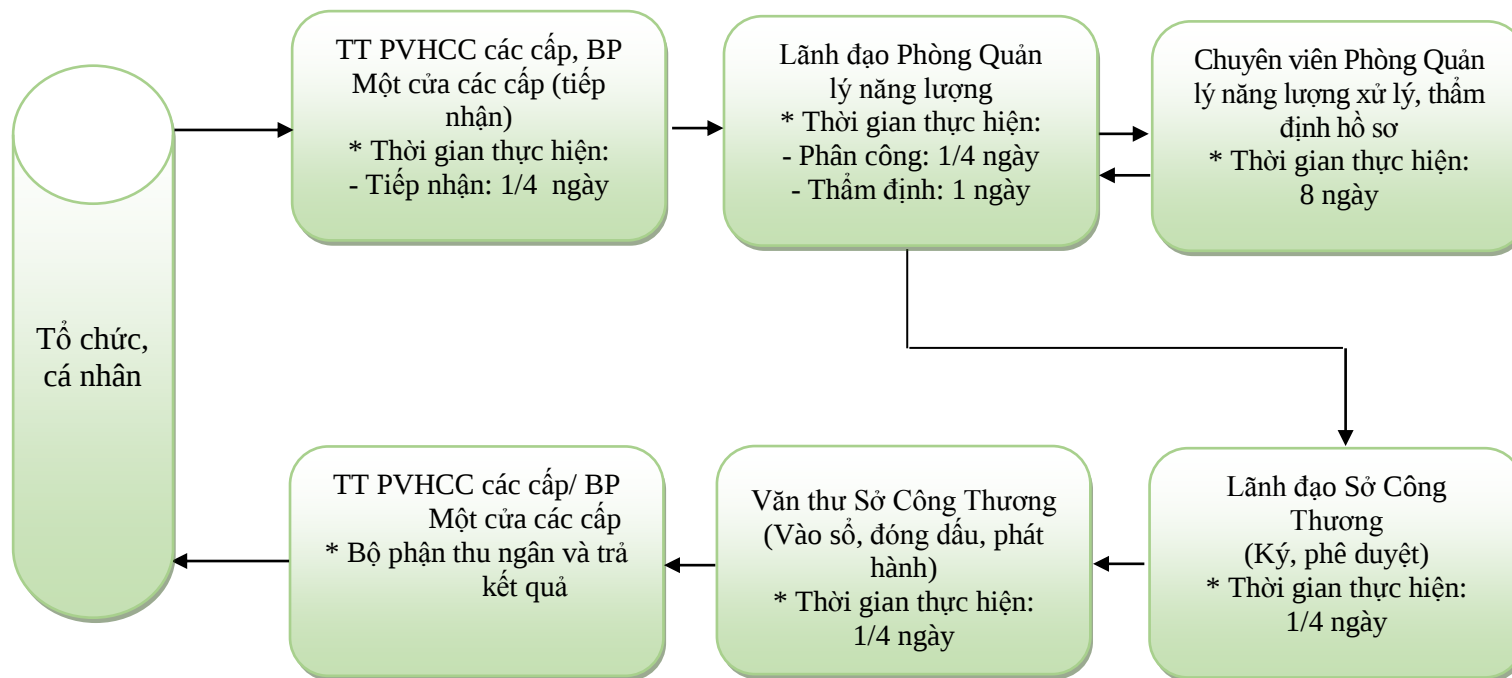
QUY TRÌNH NỘI BỘ DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG MỘT SÔ LĨNH VỰC THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 965 /QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)

TT	Tên thủ tục hành chính	Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính
A	CẤP TỈNH	
I	Lĩnh vực: Điện (8 TTHC)	
1	Cấp giấy phép hoạt động phát điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh - Thời hạn giải quyết: 10 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	<pre> graph LR A([Tổ chức, cá nhân]) --> B[TT PVHCC các cấp, BP Một cửa các cấp (tiếp nhận) * Thời gian thực hiện: - Tiếp nhận: 1/4 ngày] B --> C[Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/4 ngày - Thẩm định: 1 ngày] C --> D[Chuyên viên Phòng Quản lý năng lượng xử lý, thẩm định hồ sơ * Thời gian thực hiện: 8 ngày] D --> E[Lãnh đạo Sở Công Thương (Ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] E --> F[Văn thư Sở Công Thương (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] F --> G[TT PVHCC các cấp/ BP Một cửa các cấp * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] G --> A </pre>

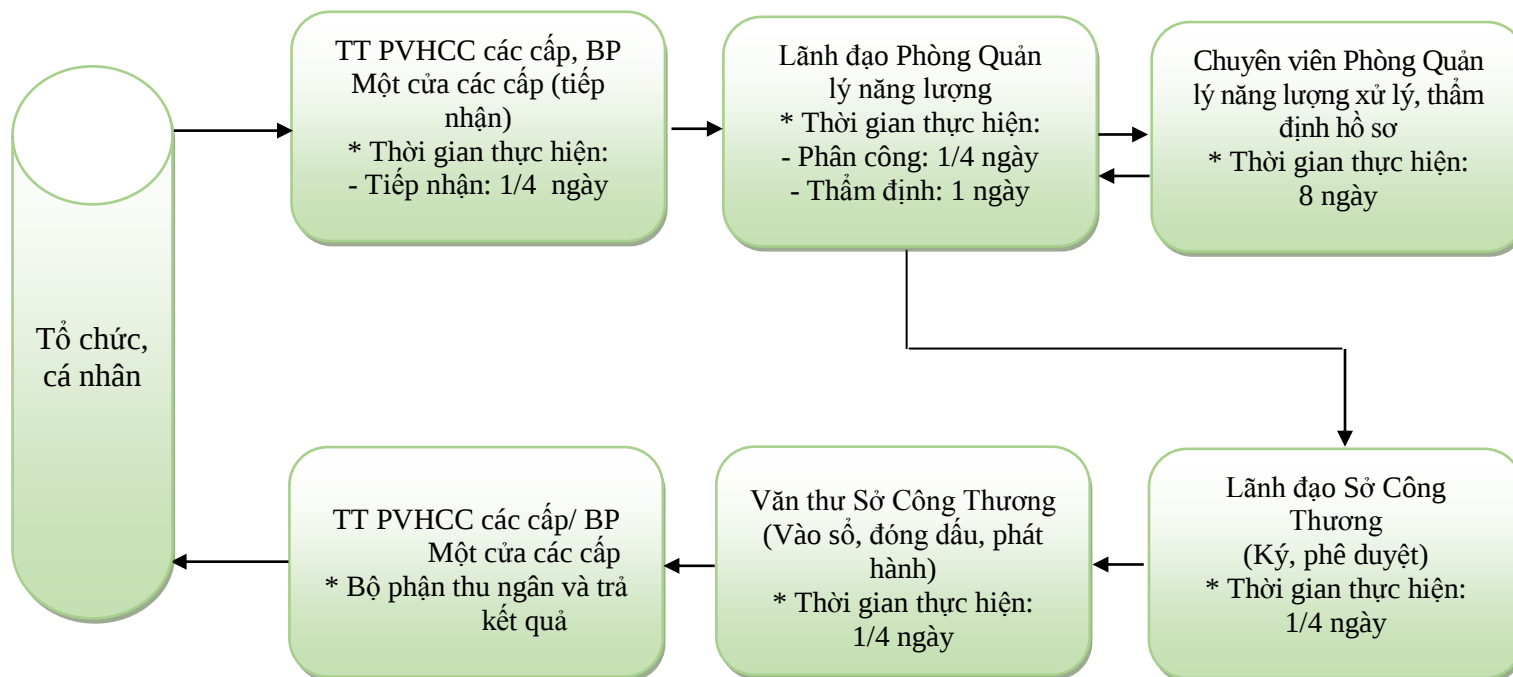
2

Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
 - **Thời hạn giải quyết:**
 10 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ



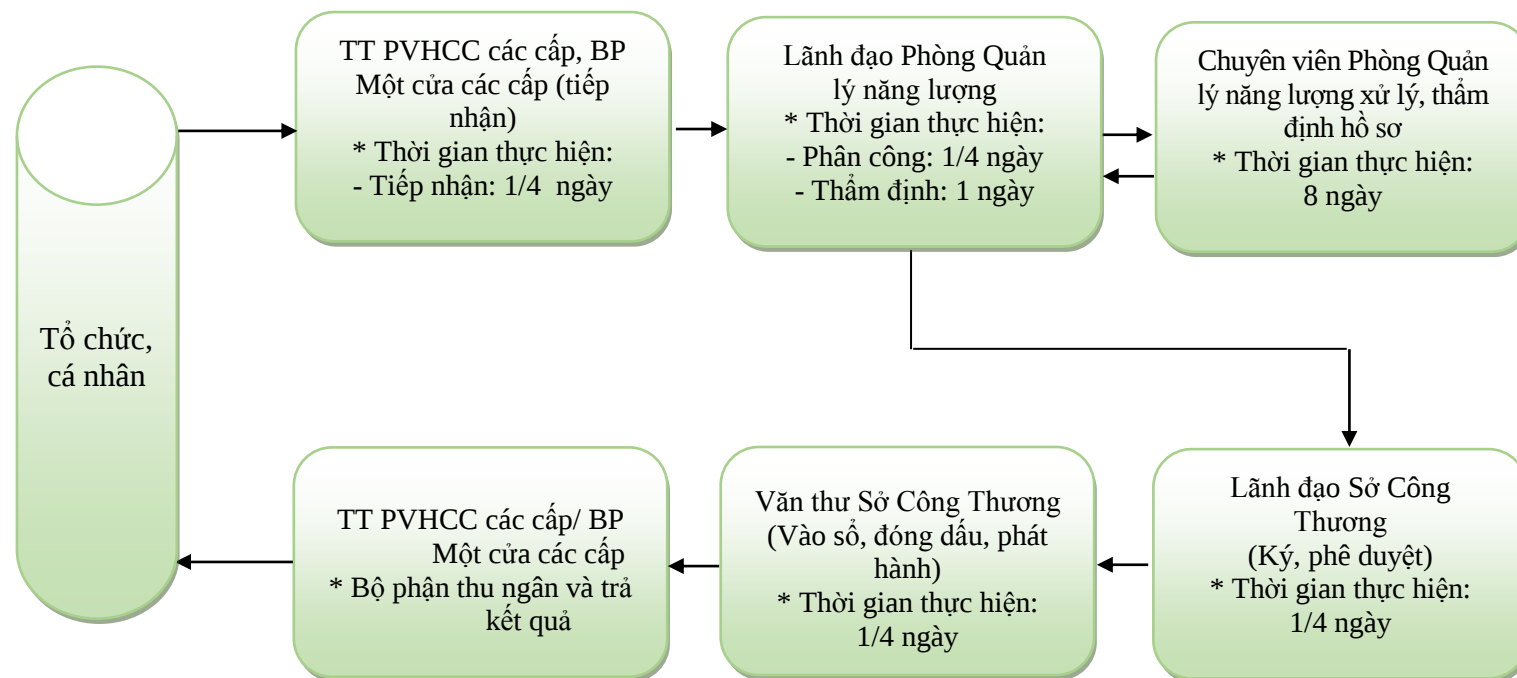
3

Cấp giấy phép hoạt động bán buôn điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
- Thời hạn giải quyết:
 10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ



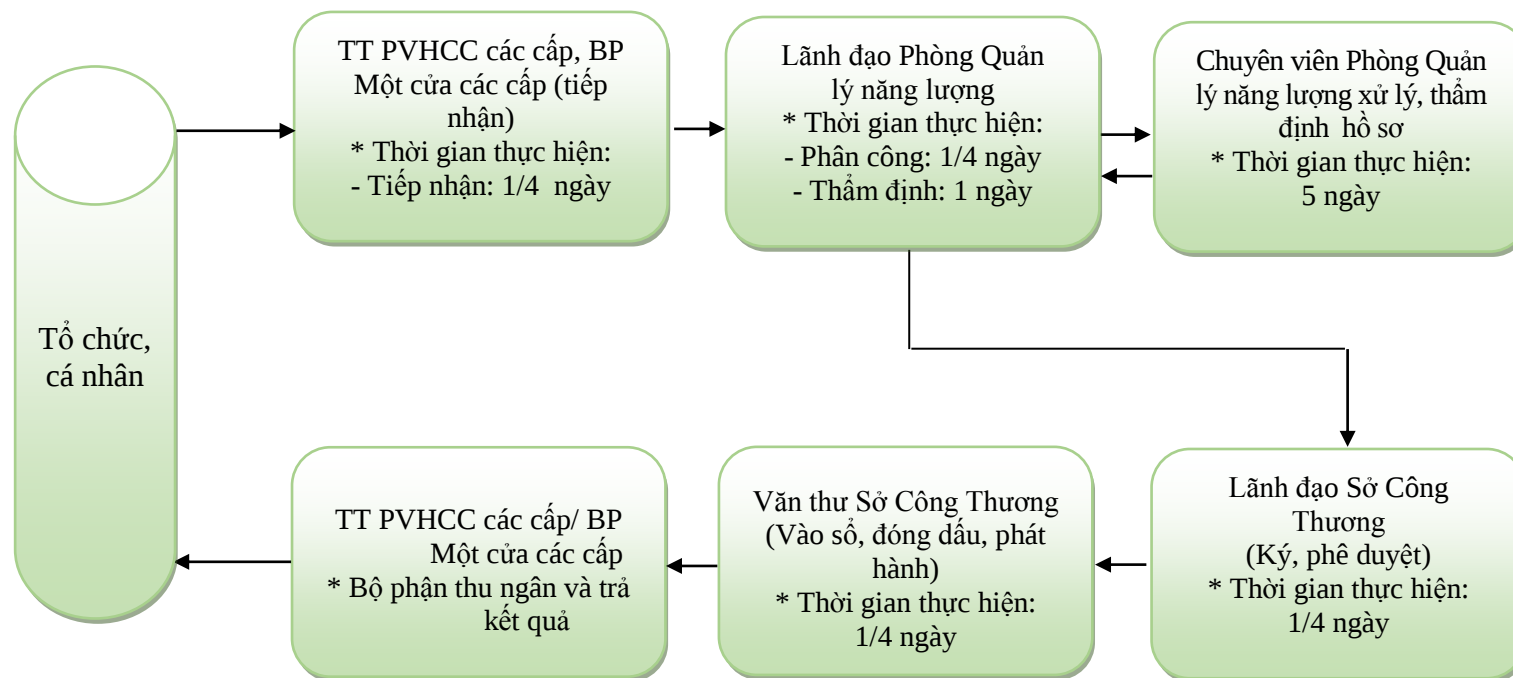
4

Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
 - **Thời hạn giải quyết:**
 10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ



5

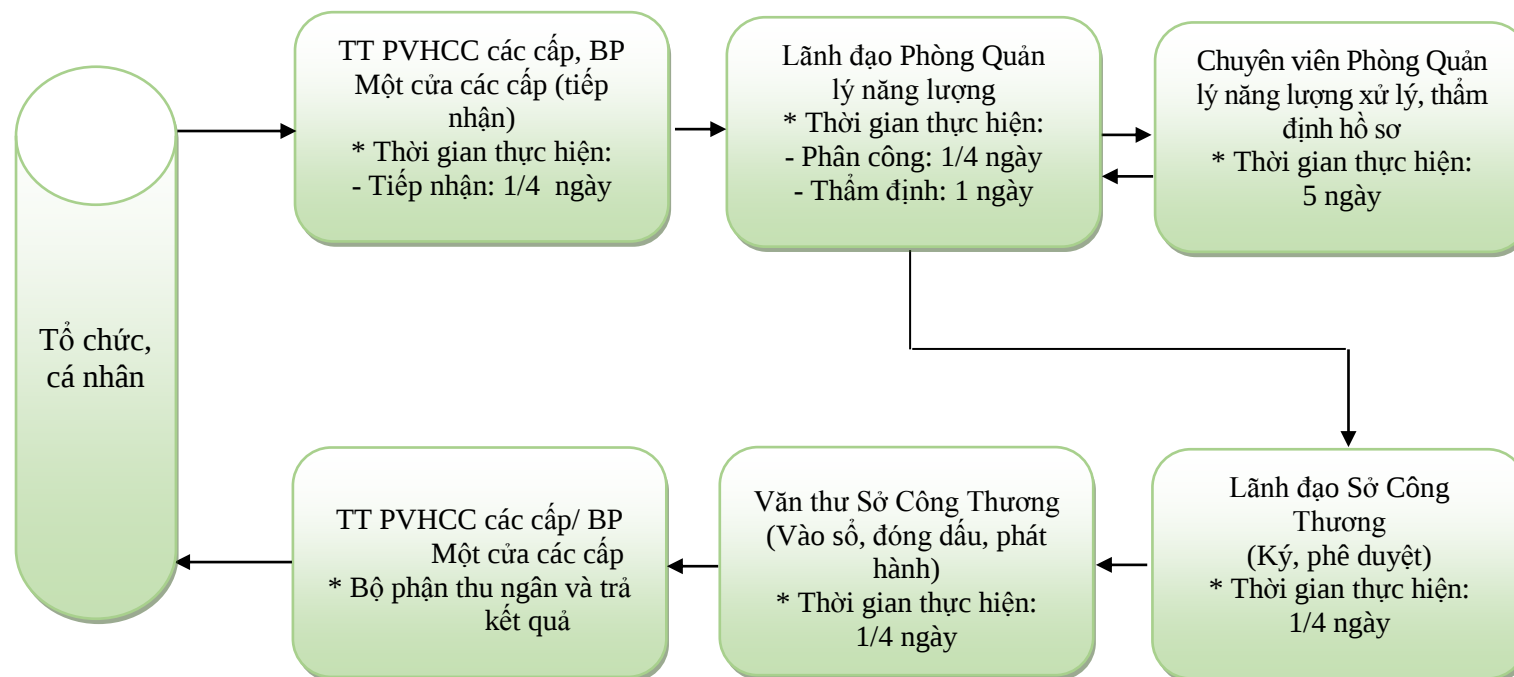
Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng)
 - **Thời hạn giải quyết:** 7 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ



6

Cấp gia hạn giấy
phép hoạt động điện
lực thuộc thẩm
quyền cấp của Ủy
ban nhân dân cấp
tỉnh

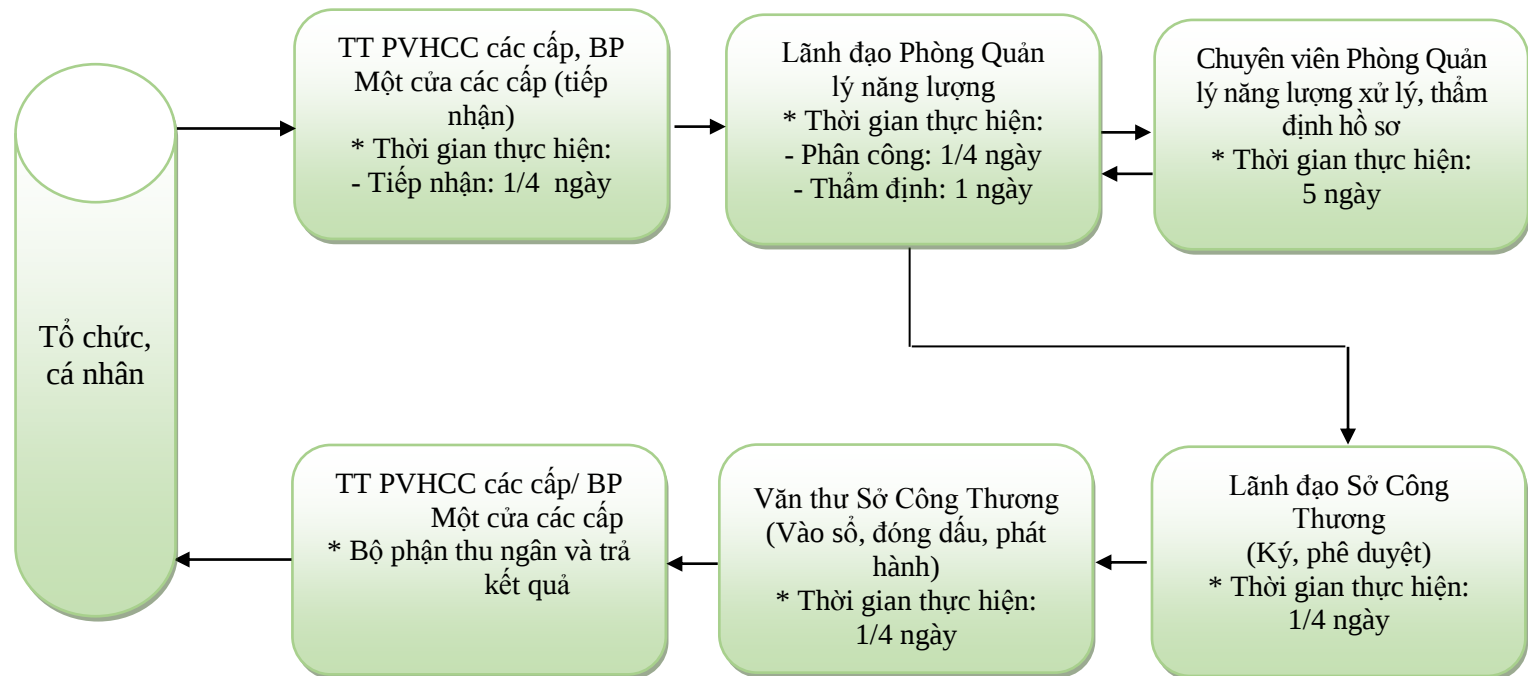
- **Thời hạn giải
quyết:** 7 ngày kể từ
ngày tiếp nhận hồ sơ
đầy đủ và hợp lệ



7

Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

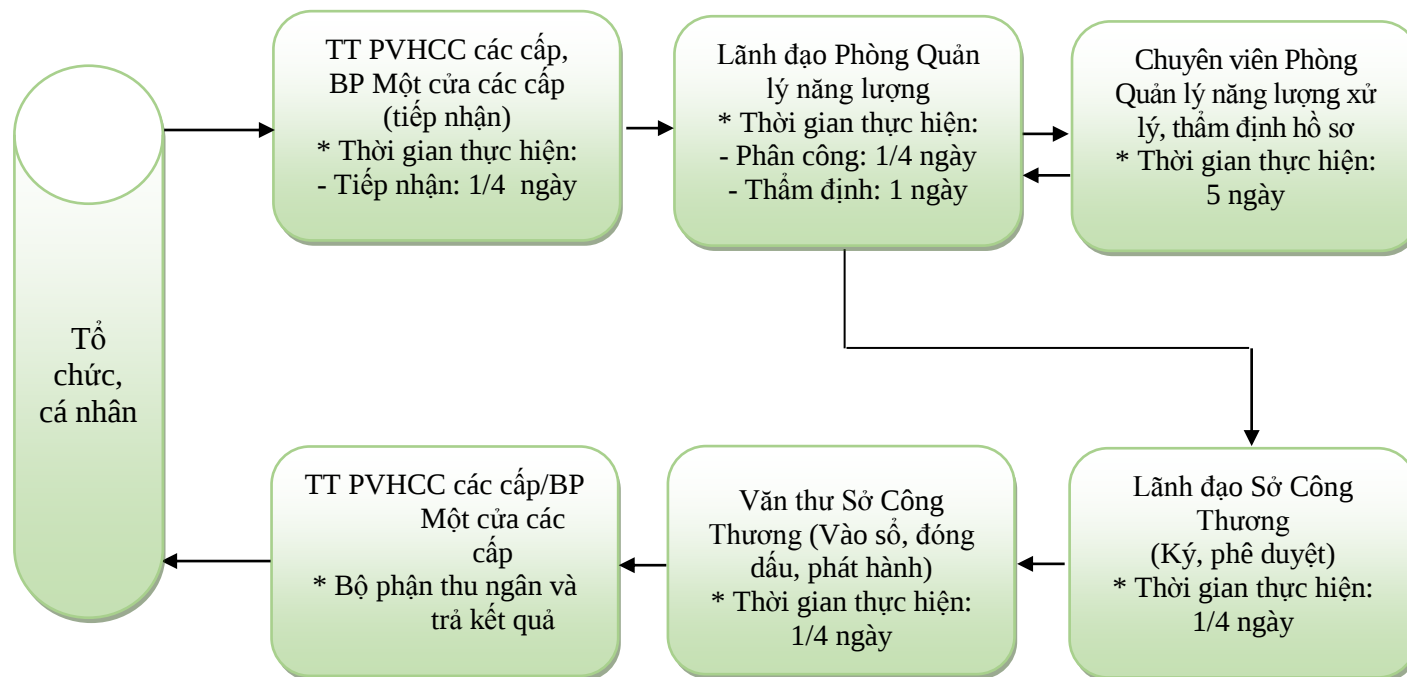
- **Thời hạn giải quyết:** 7 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ



8

Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng

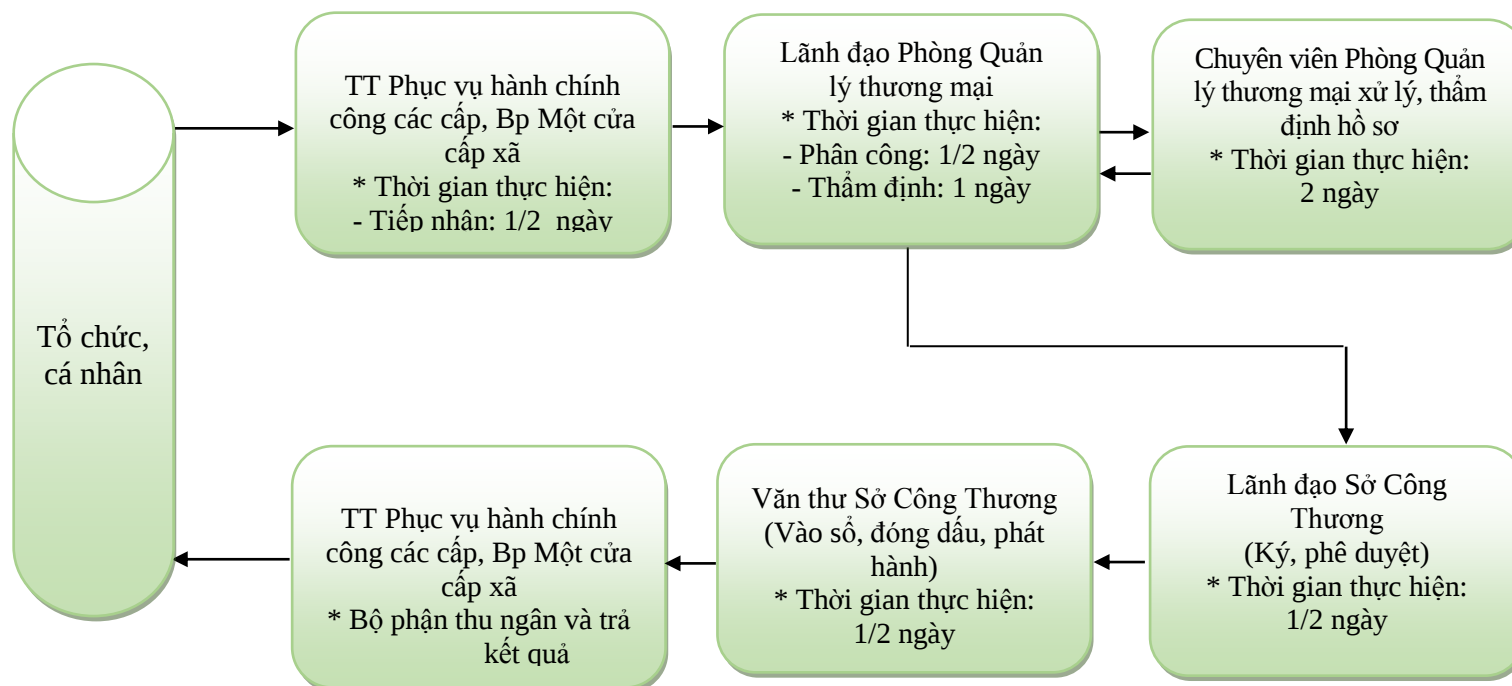
- **Thời hạn giải quyết:** 7 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ



II	Lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước (06 TTHC)	
1	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu Mã số: 2.000673 - Thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	<pre> graph LR A[Tổ chức, cá nhân] --> B[TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã * Thời gian thực hiện: - Tiếp nhận: 1/2 ngày] B --> C[Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 1 ngày] C --> D[Chuyên viên Phòng Quản lý thương mại xử lý, thẩm định hồ sơ * Thời gian thực hiện: 4 ngày] D --> E[Lãnh đạo Sở Công Thương (Ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] E --> F[Văn thư Sở Công Thương (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] F --> G[TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] G --> A </pre>

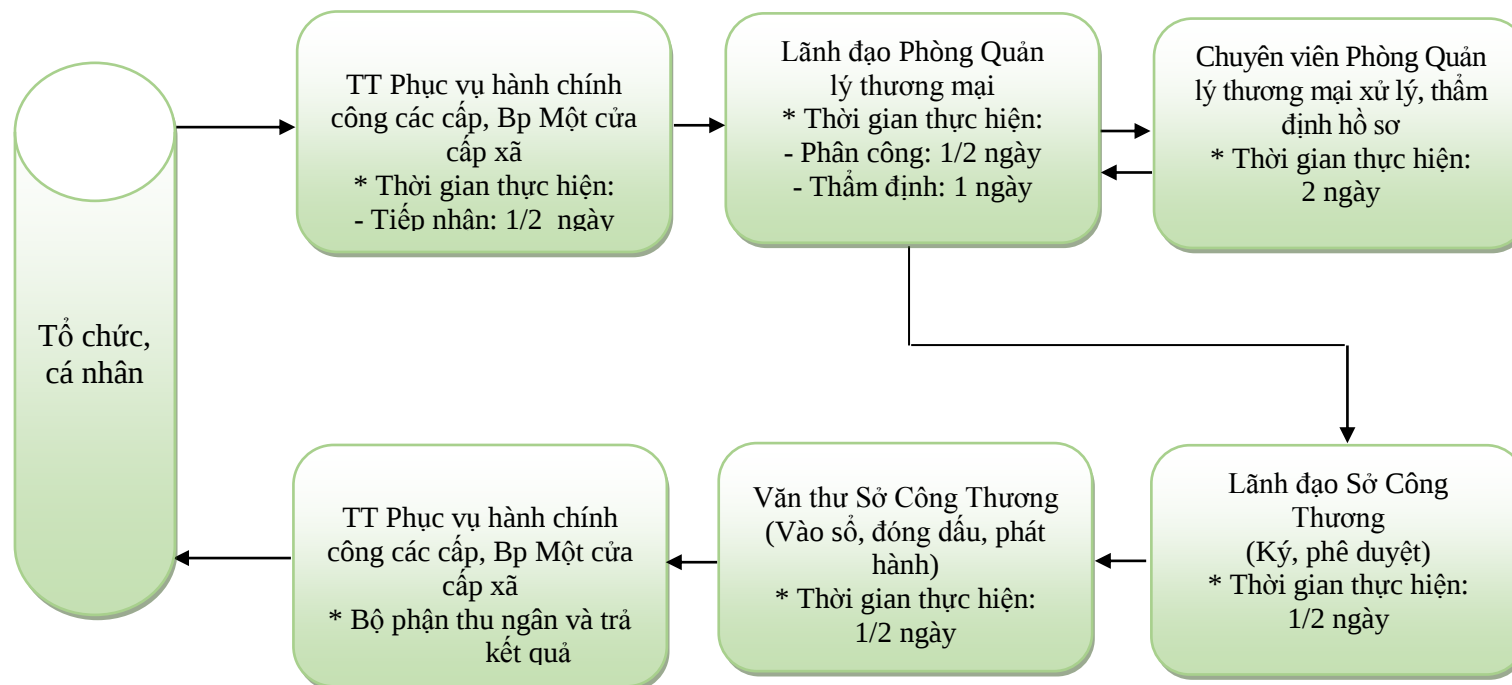
2

Cấp sửa đổi, bổ sung
Giấy xác nhận đủ
điều kiện làm đại lý
bán lẻ xăng
Mã TTHC: 2.000669
- **Thời gian thực
hiện:** 05 ngày làm việc
kể từ ngày nhận được
hồ sơ hợp lệ



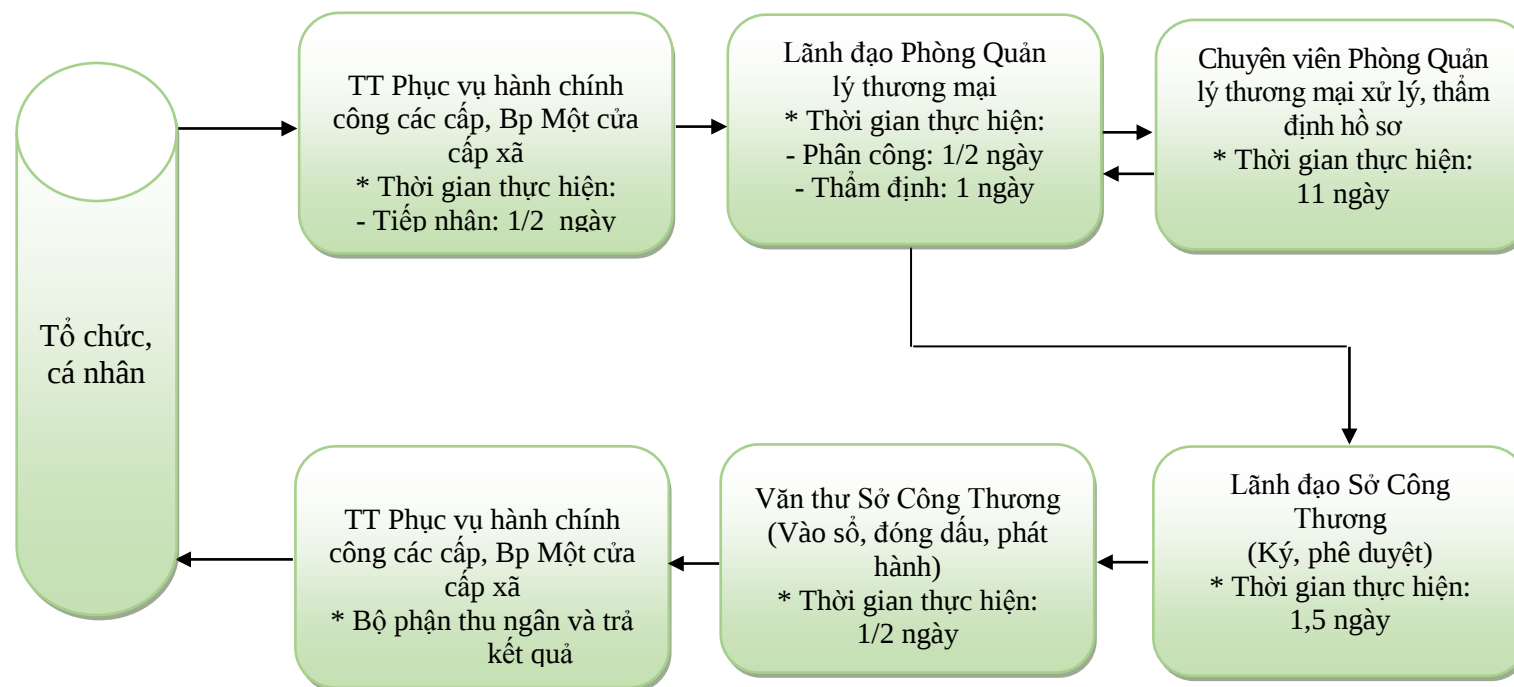
3

Cấp lại Giấy xác nhận
đủ điều kiện làm đại lý
bán lẻ xăng dầu
Mã TTHC: 2.000672
- **Thời gian thực
hiện:** 05 ngày làm việc
kể từ ngày nhận được
hồ sơ hợp lệ



4

Cấp Giấy chứng nhận
cửa hàng đủ điều kiện
bán lẻ xăng dầu
Mã TTHC: 2.000648
- **Thời gian thực
hiện:** 15 ngày kể từ
ngày nhận được hồ sơ
hợp lệ

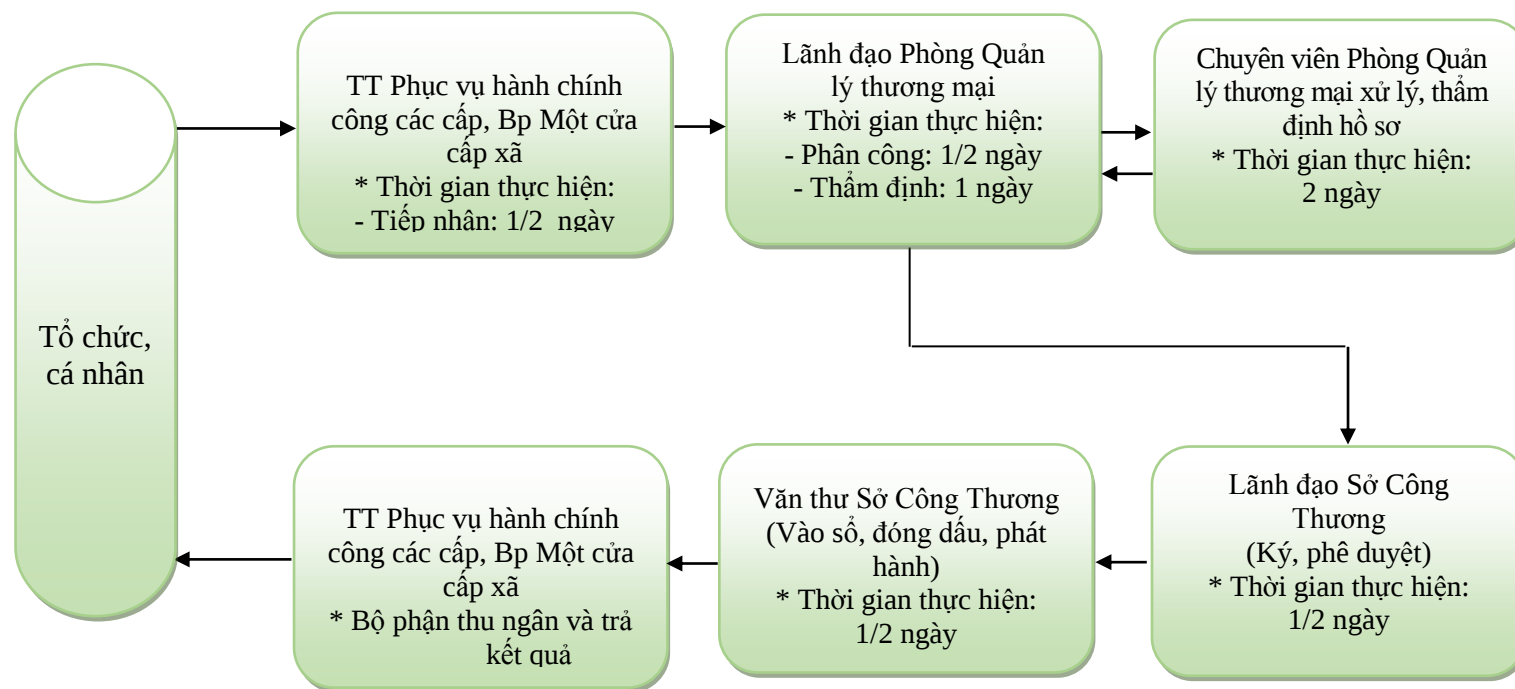


5

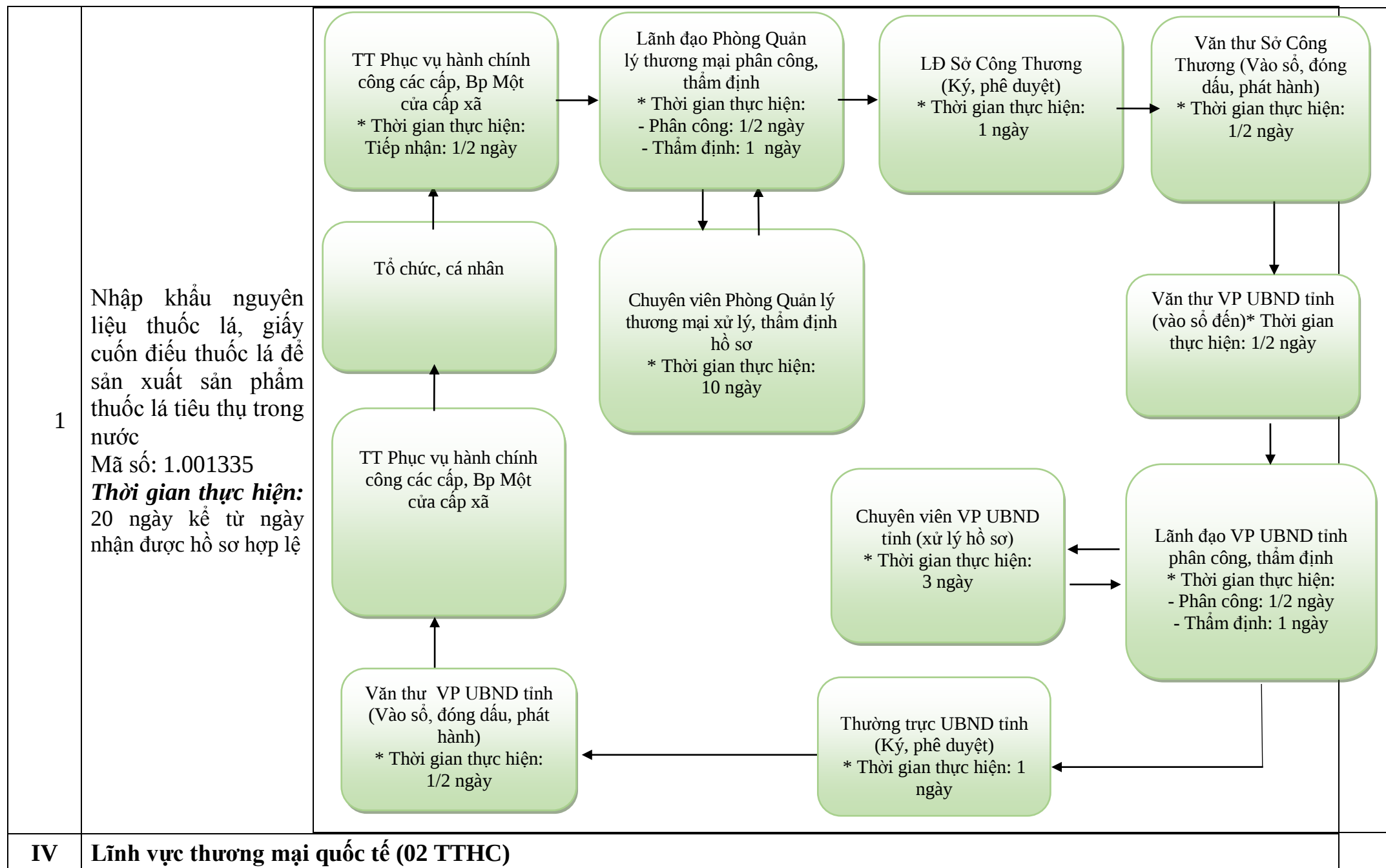
Cấp sửa đổi, bổ sung
Giấy chứng nhận của
hàng đủ điều kiện bán
lẻ xăng dầu

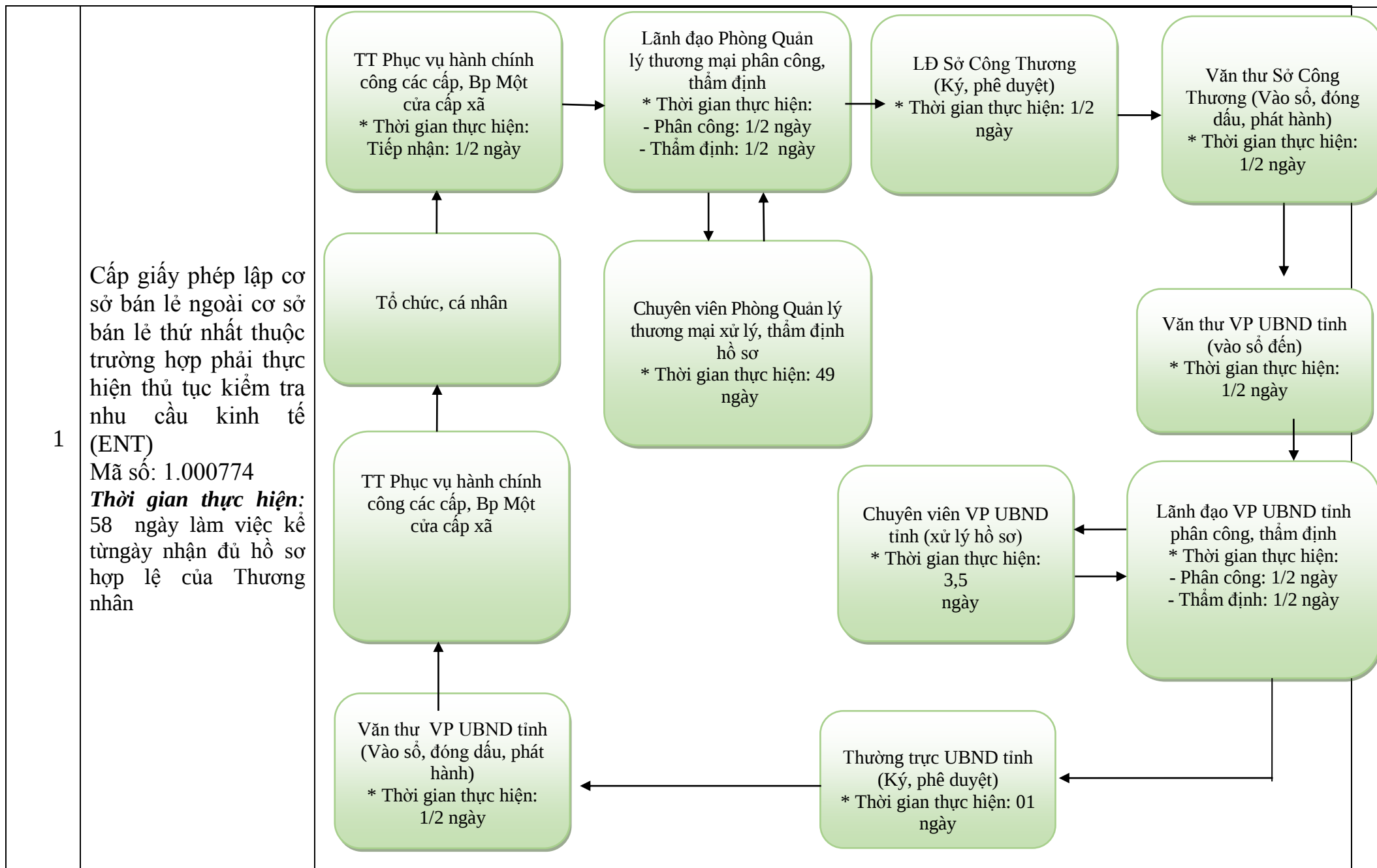
Mã TTHC: 2.000645

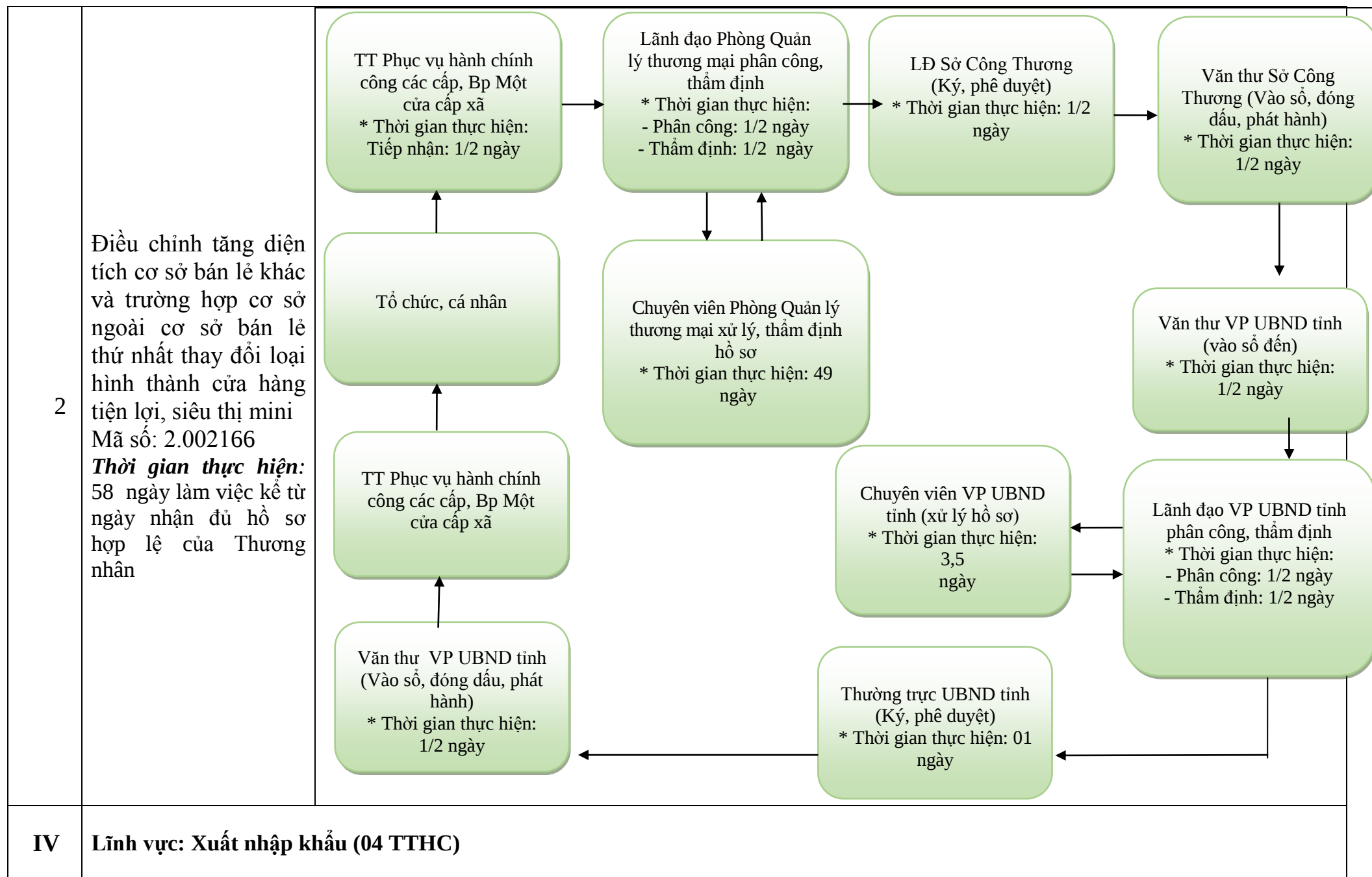
Thời gian thực hiện:
05 ngày kể từ ngày
nhận được hồ sơ hợp lệ

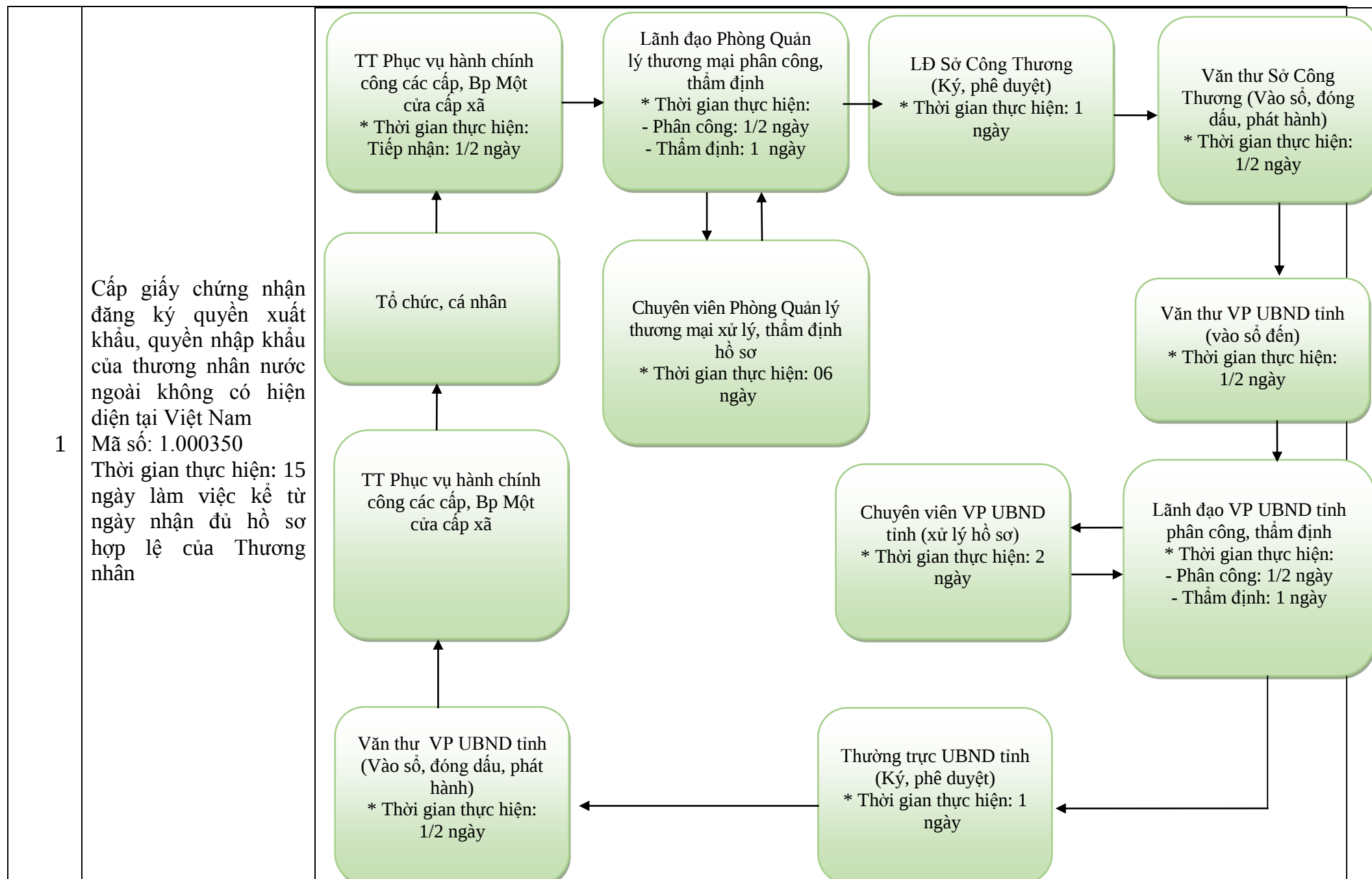


6	Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu Mã TTHC: 2.000647 Thời gian thực hiện: 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	<pre> graph LR A([Tổ chức, cá nhân]) --> B[TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày - Tiếp nhận: 1/2 ngày] B --> C[Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày - Thẩm định: 1 ngày] C --> D[Chuyên viên Phòng Quản lý thương mại xử lý, thẩm định hồ sơ * Thời gian thực hiện: 2 ngày] D --> E[Lãnh đạo Sở Công Thương (Ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] E --> F[Văn thư Sở Công Thương (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] F --> G[TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] G --> A </pre>
III	Lĩnh vực Công nghiệp tiêu dùng (1 TTHC)	



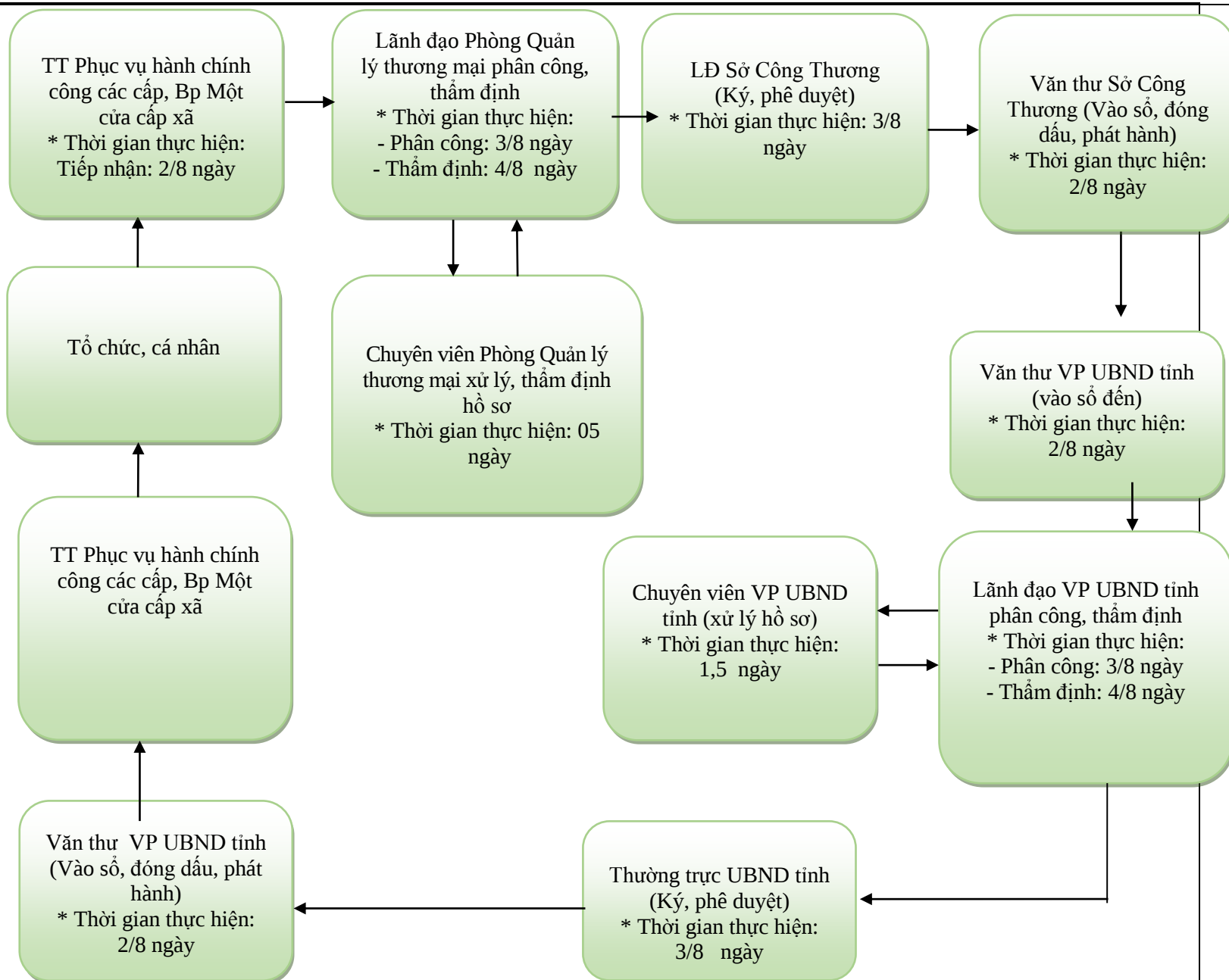






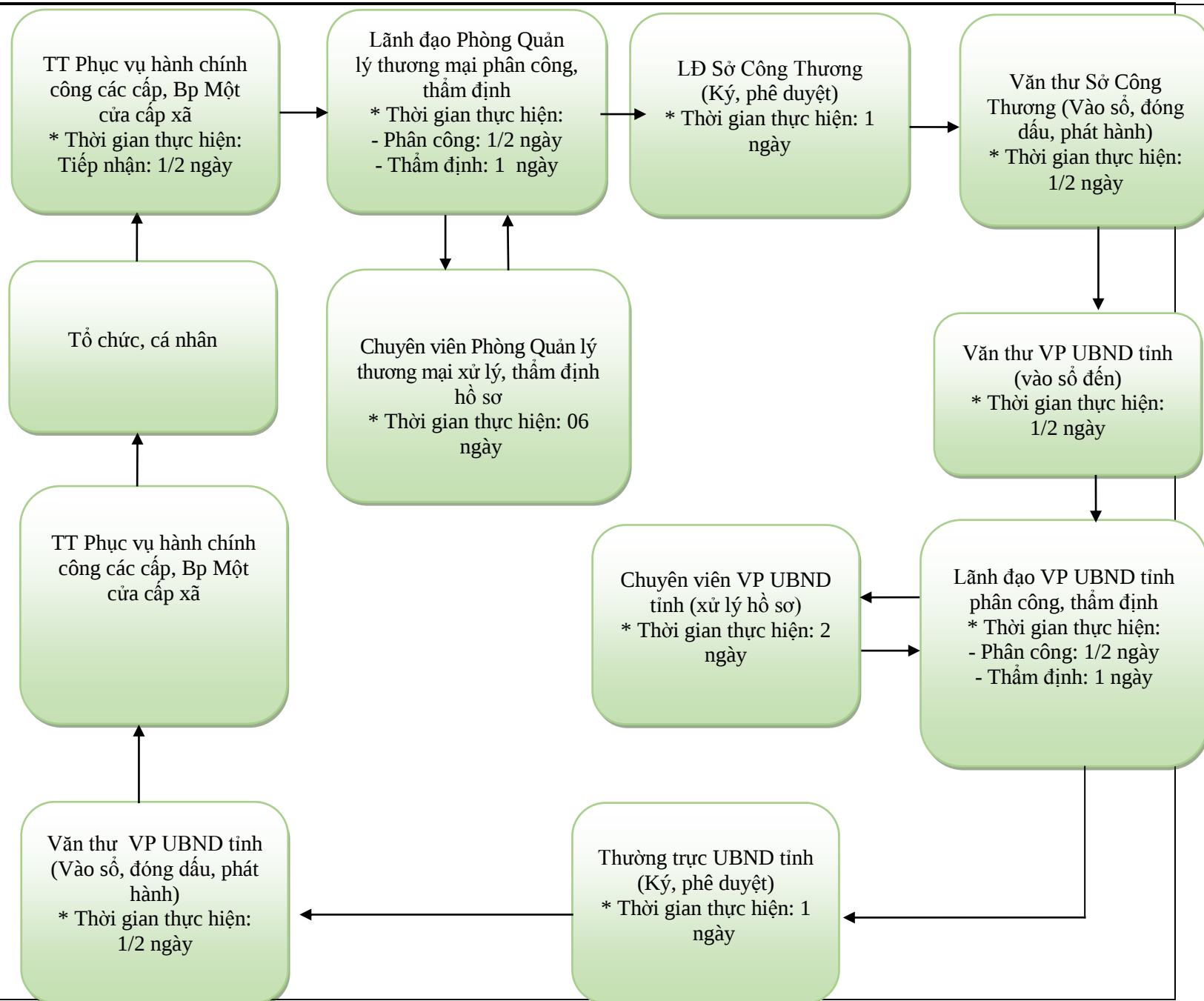
2

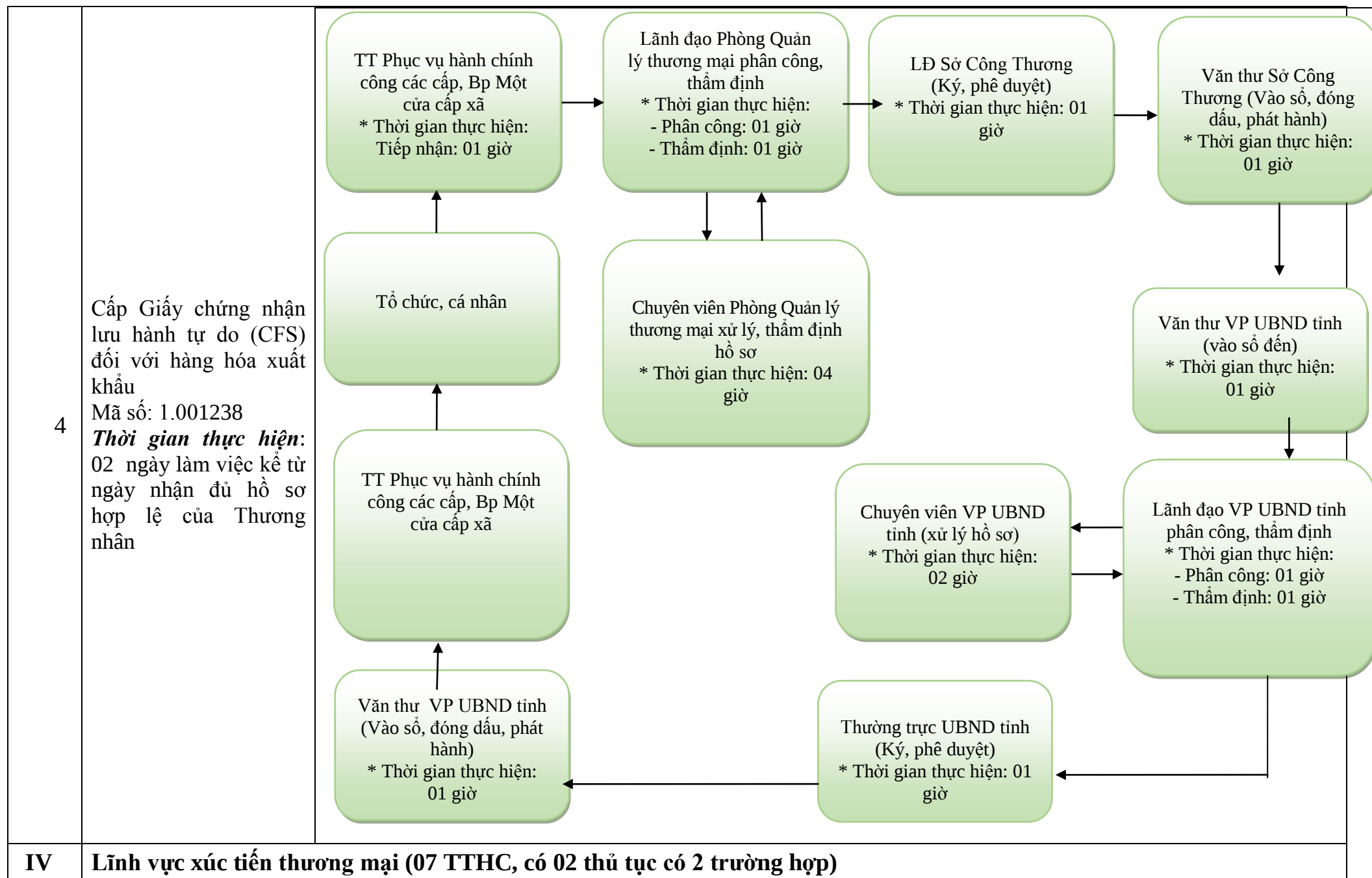
Cấp lại, sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam
Mã số: 1.005405
Thời gian thực hiện: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Thương nhân

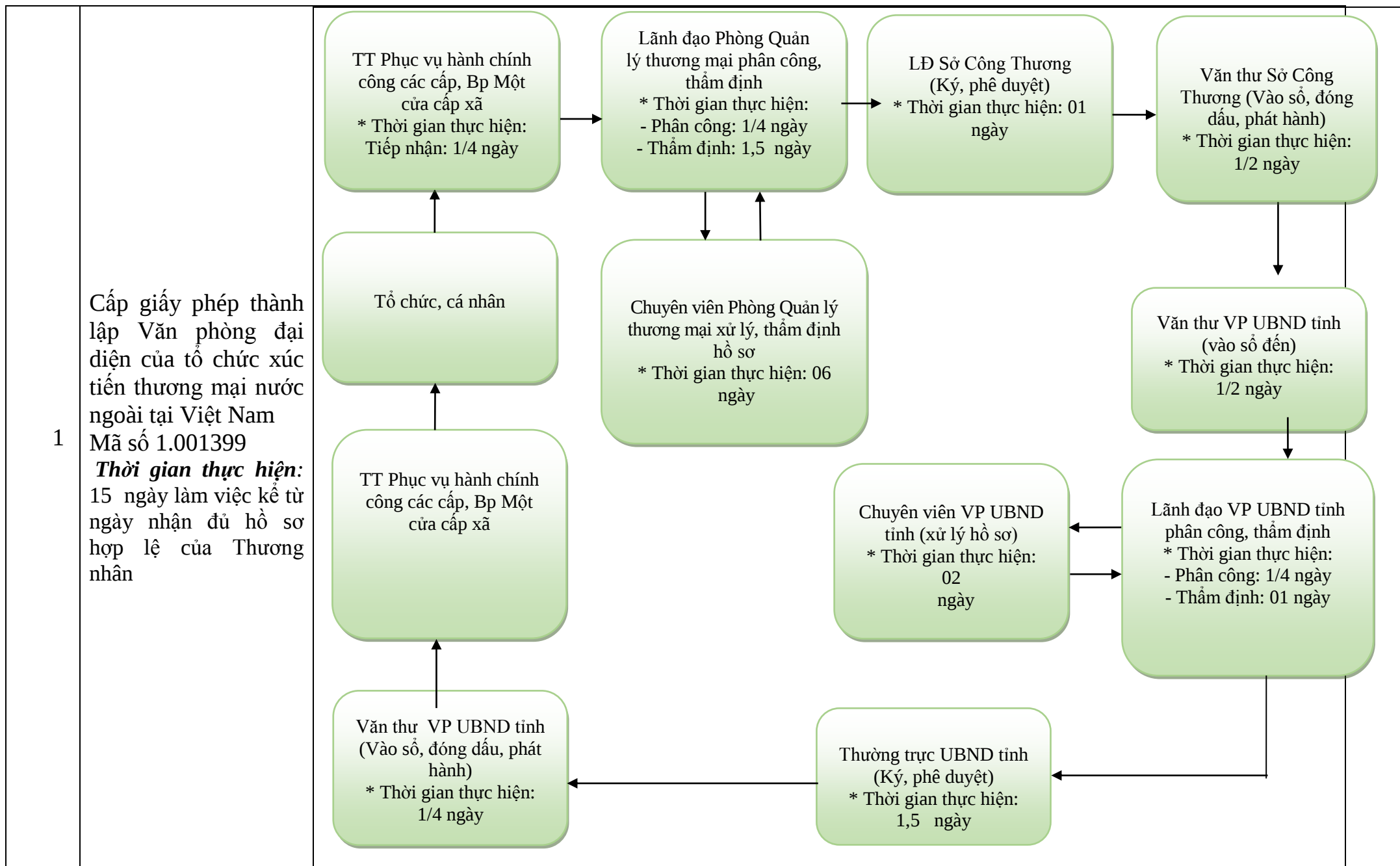


3

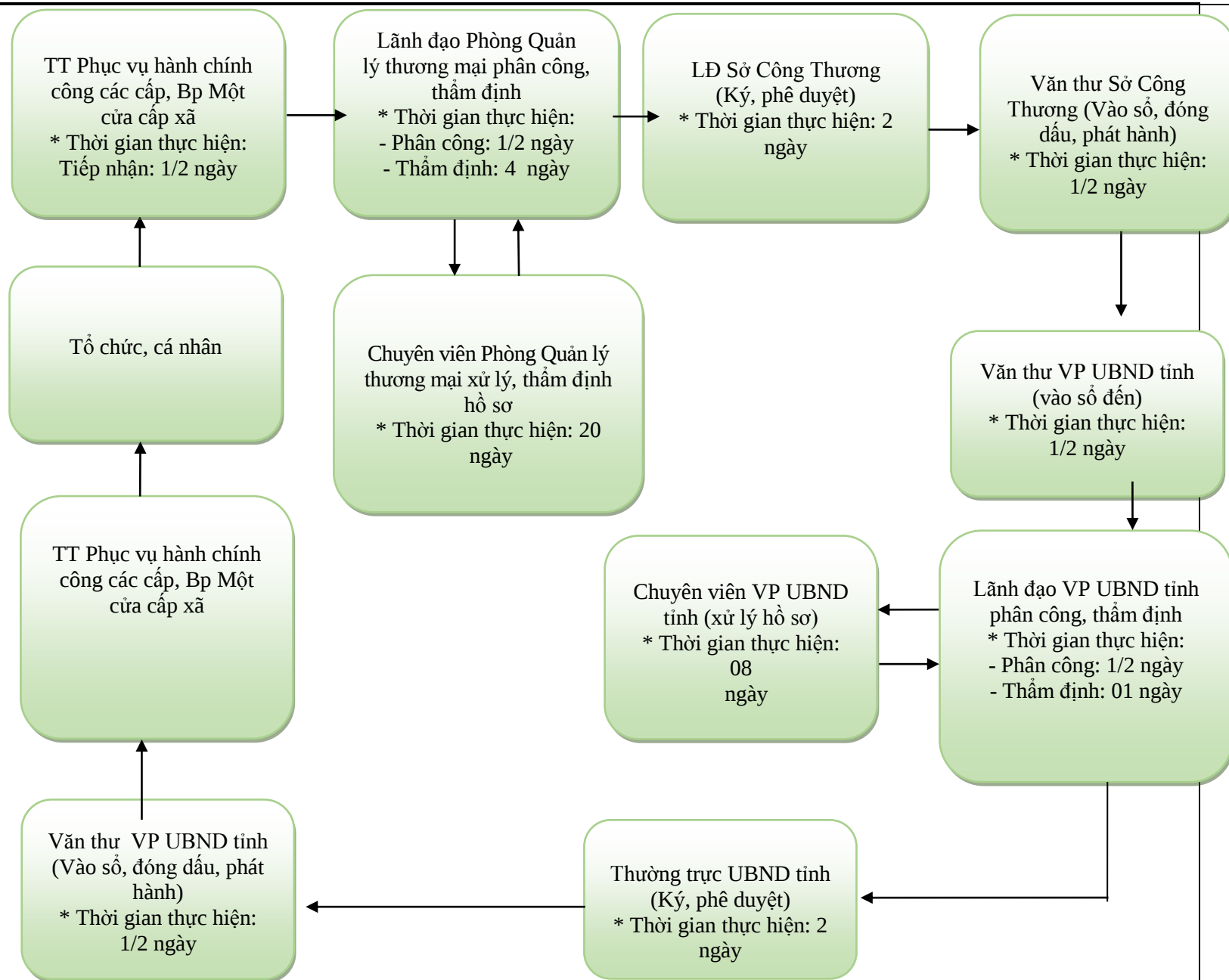
Gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam
Mã số: 1.005405
Thời gian thực hiện: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Thương nhân





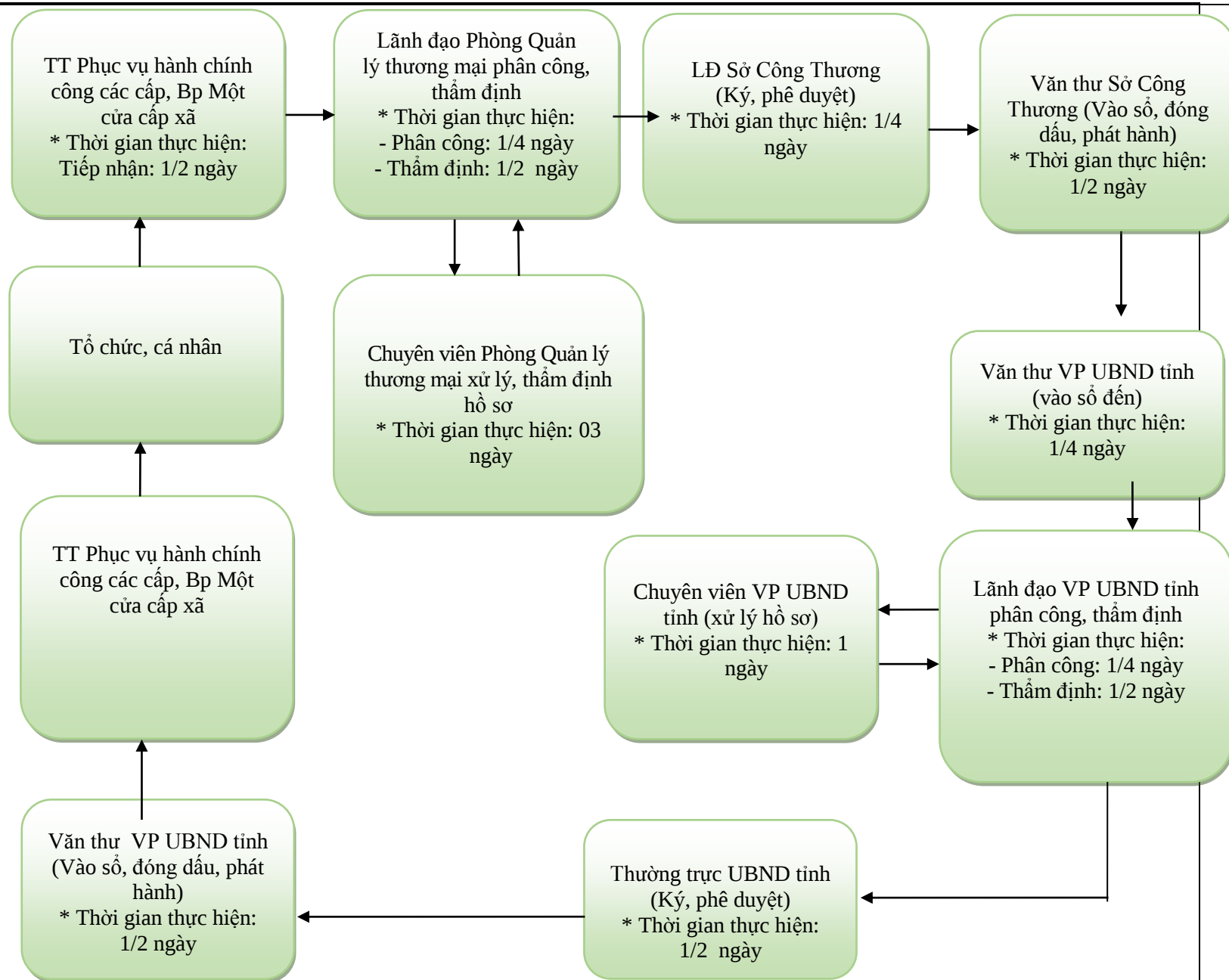


Cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam
Mã số 1.001399
Thời gian thực hiện:
40 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Thương nhân



2

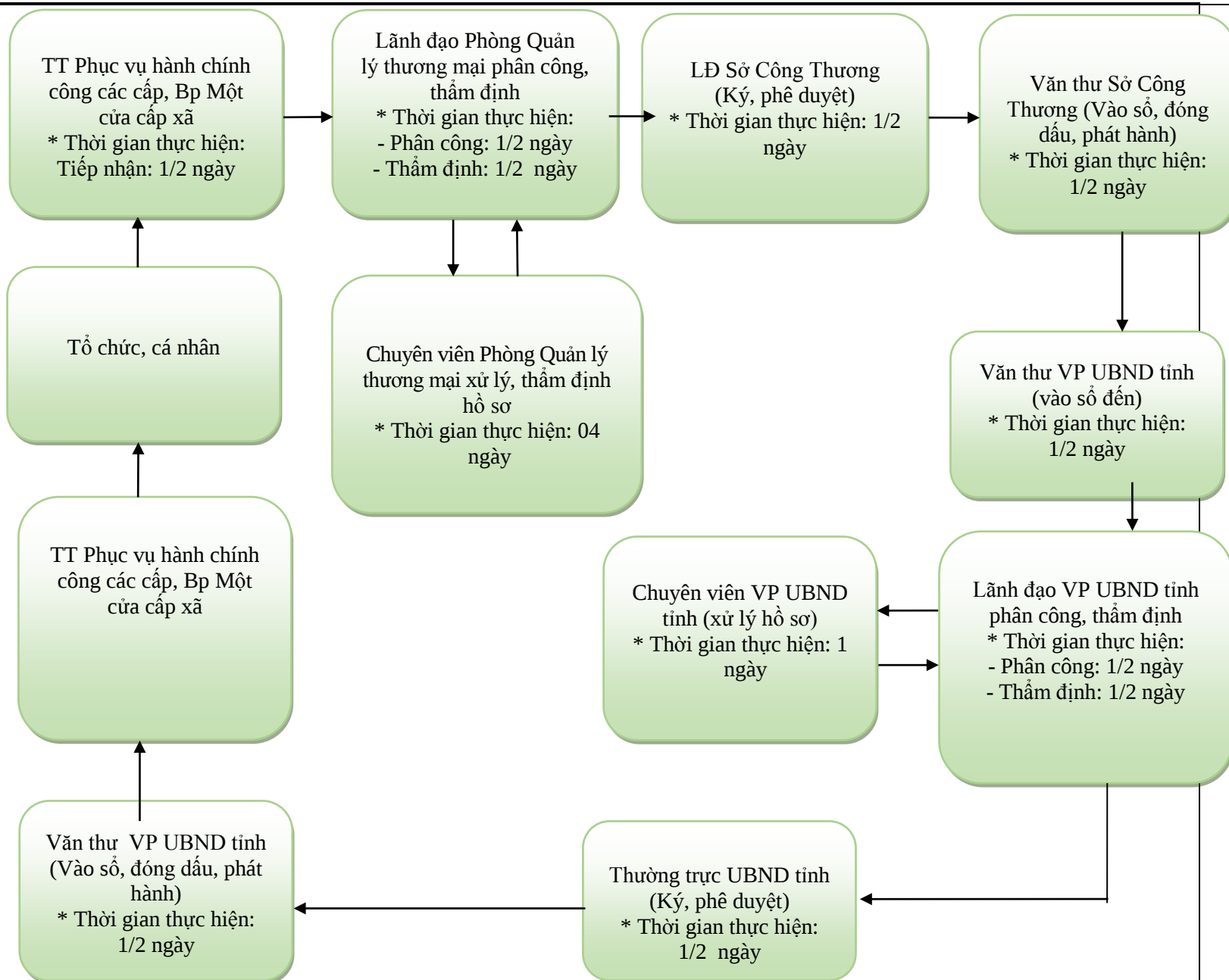
Sửa đổi Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam
Mã số 1.001391
Thời gian thực hiện:
08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Thương nhân



3.1

Đối với trường hợp 1:
Cấp lại Giấy phép
thành lập Văn phòng
đại diện của tổ chức
xúc tiến thương mại
nước ngoài tại Việt
Nam

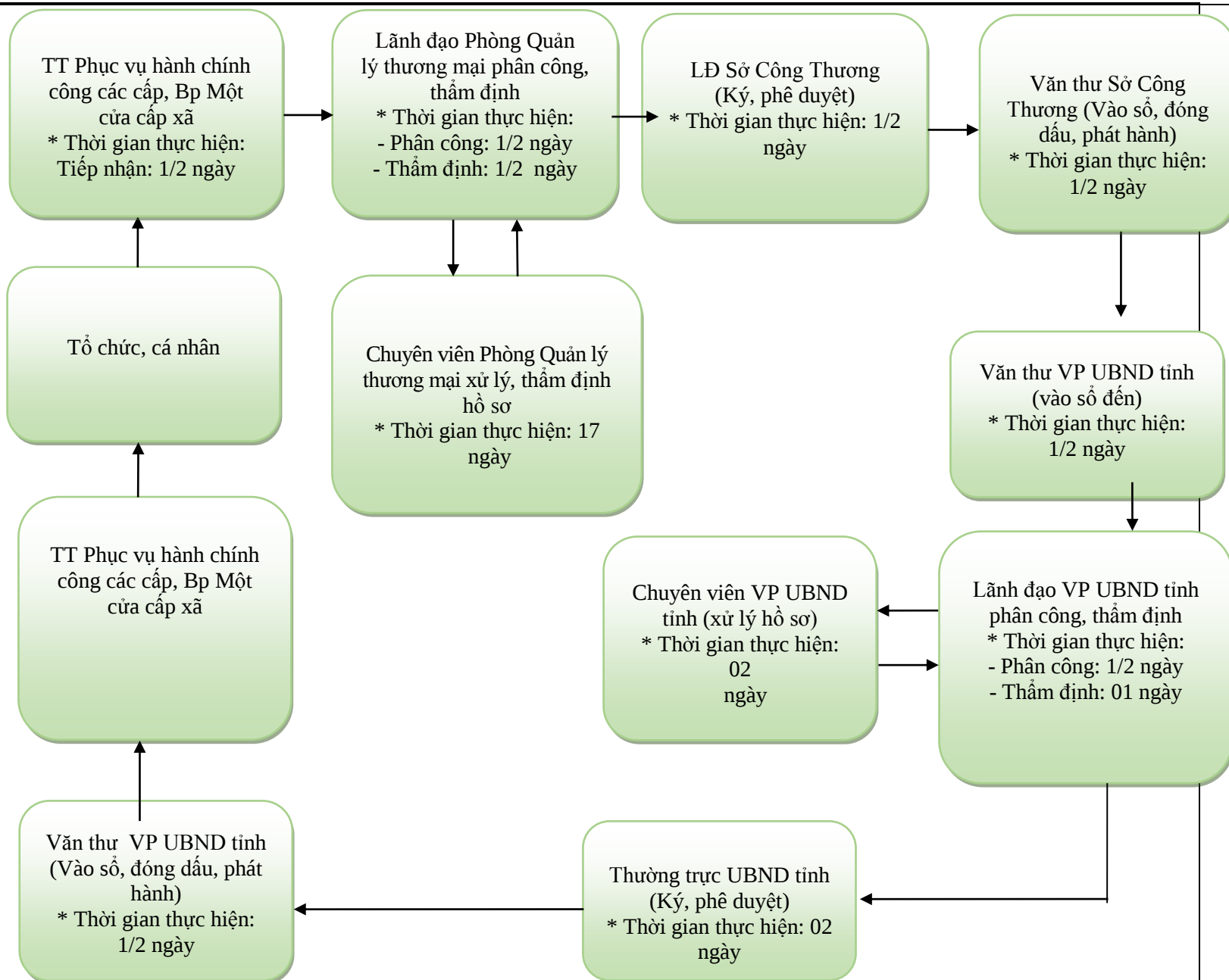
Mã số 1.001384
Thời gian thực hiện:
10 ngày làm việc kể từ
ngày nhận đủ hồ sơ
hợp lệ của Thương
nhân



3.2

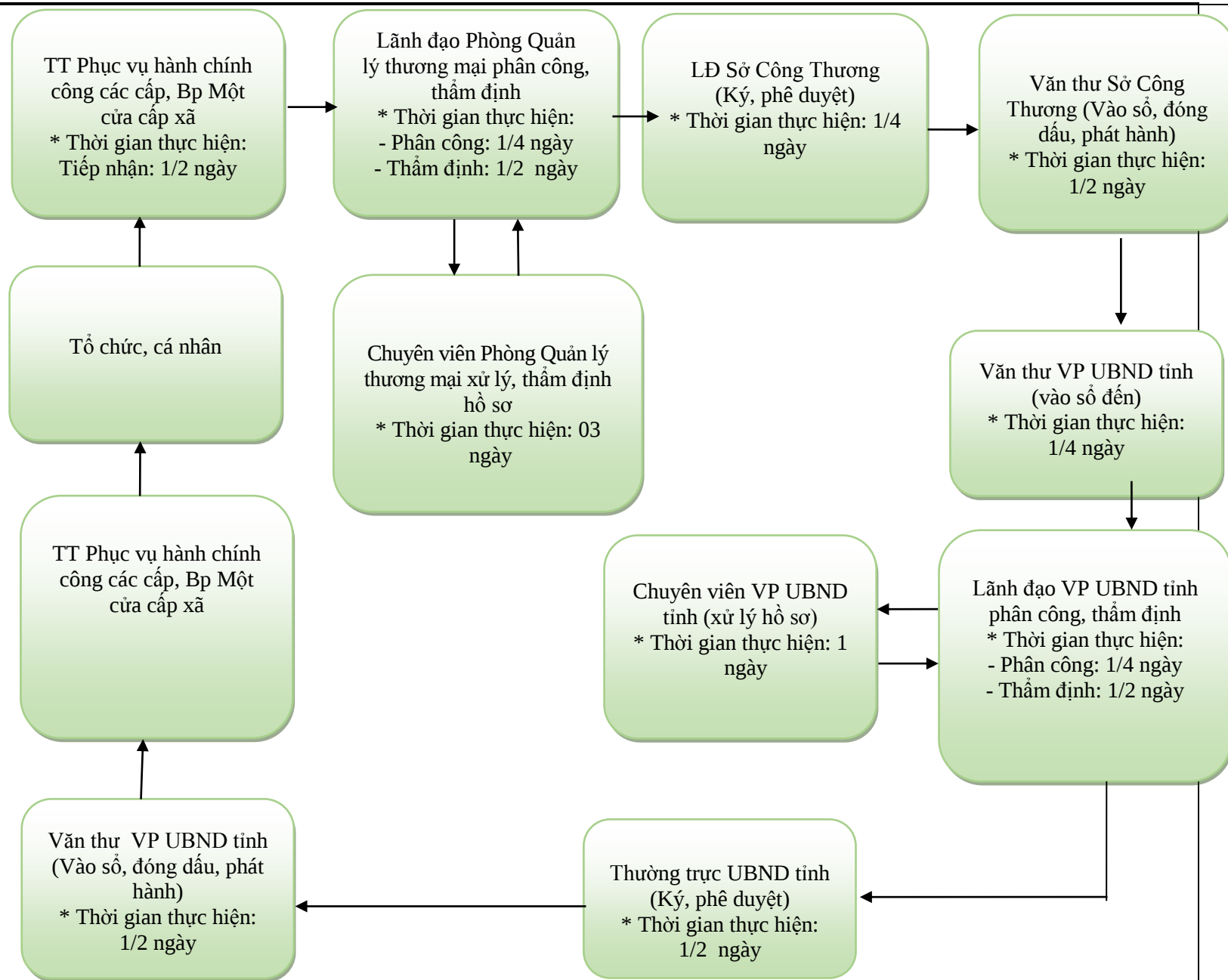
Đối với trường hợp 2:
Cấp lại Giấy phép
thành lập Văn phòng
đại diện của tổ chức
xúc tiến thương mại
nước ngoài tại Việt
Nam

Mã số 1.001384
Thời gian thực hiện:
26 ngày làm việc kể từ
ngày nhận đủ hồ sơ
hợp lệ của Thương
nhân

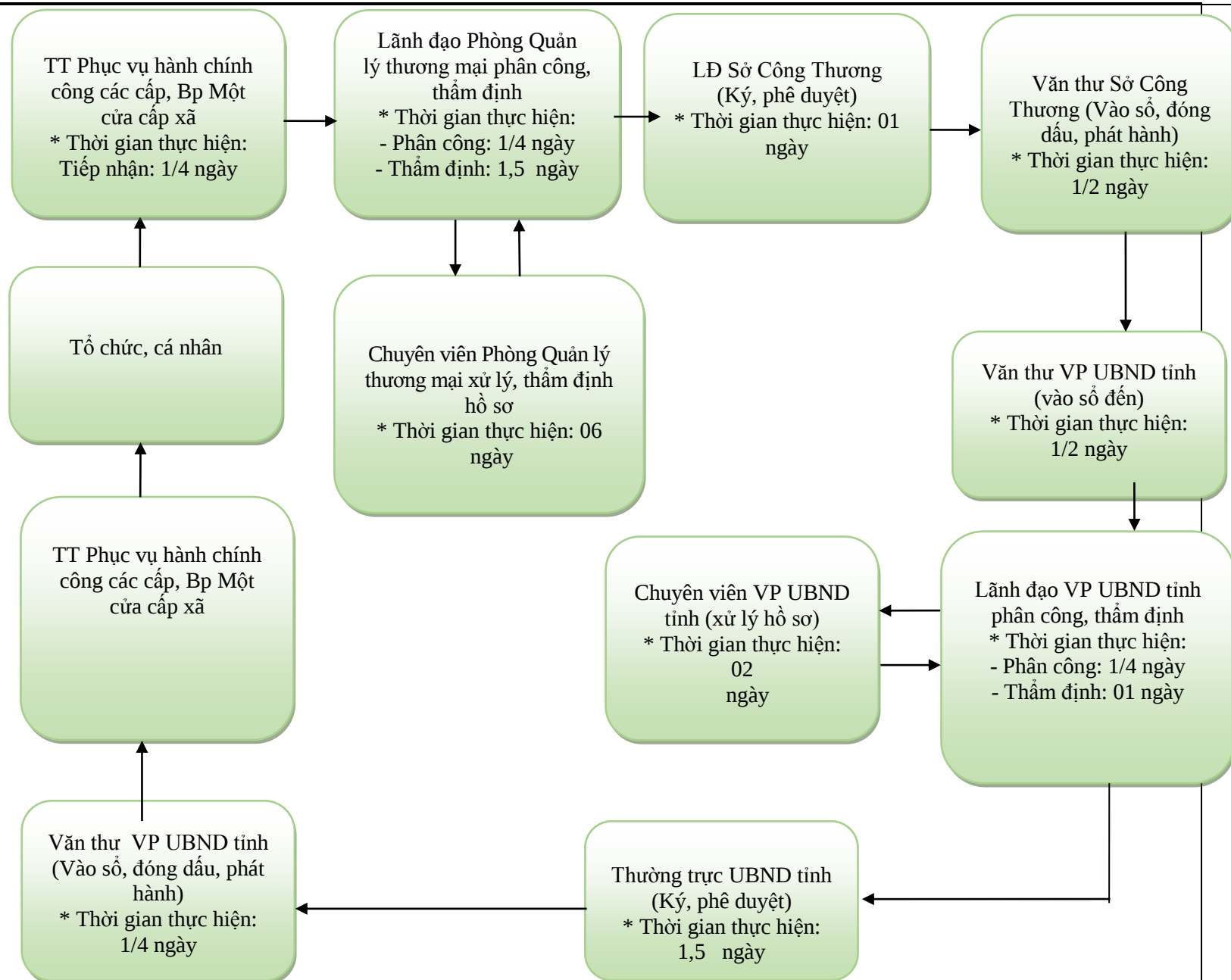


4

Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam
Mã số 1.001076
Thời gian thực hiện: 8 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Thương nhân

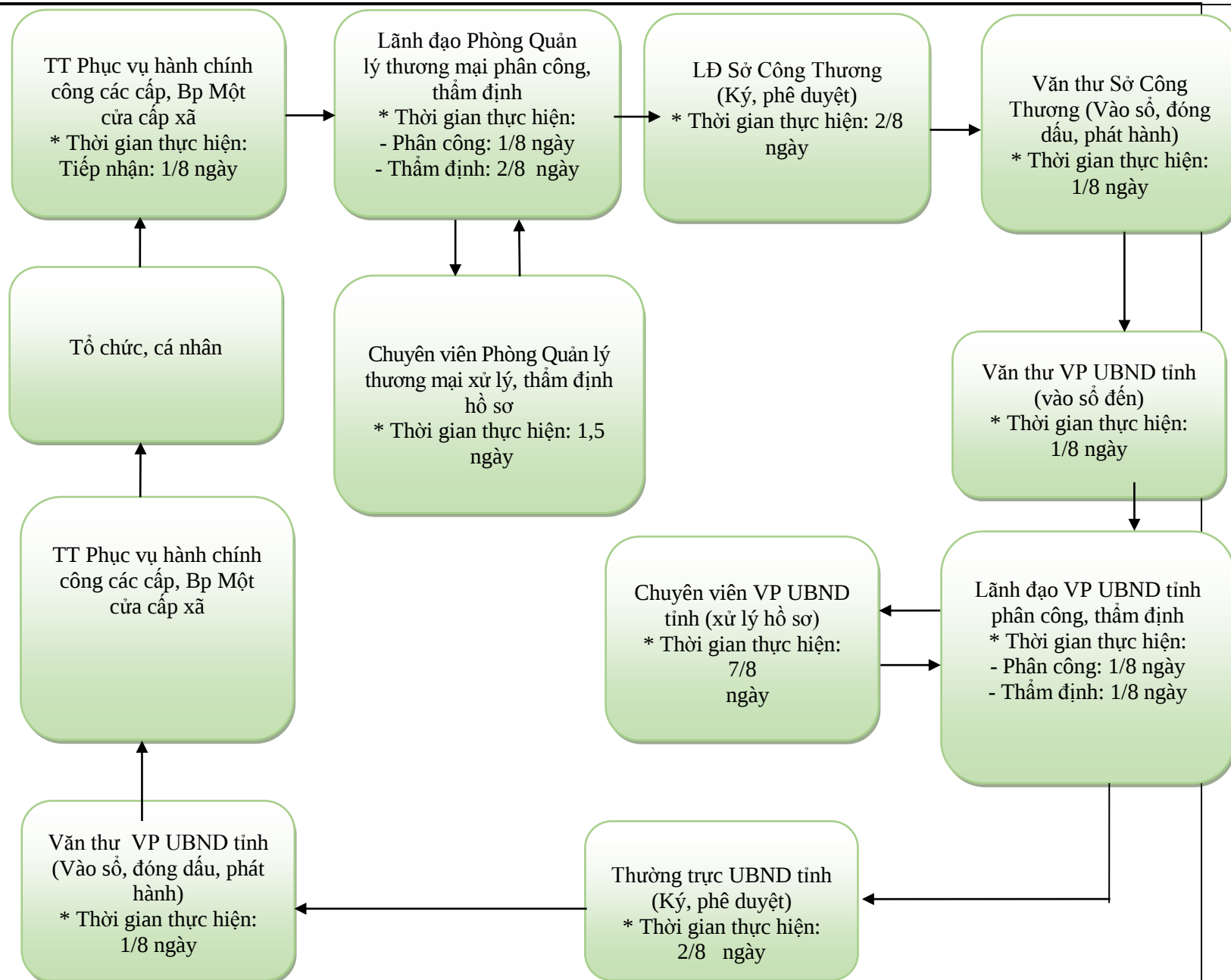


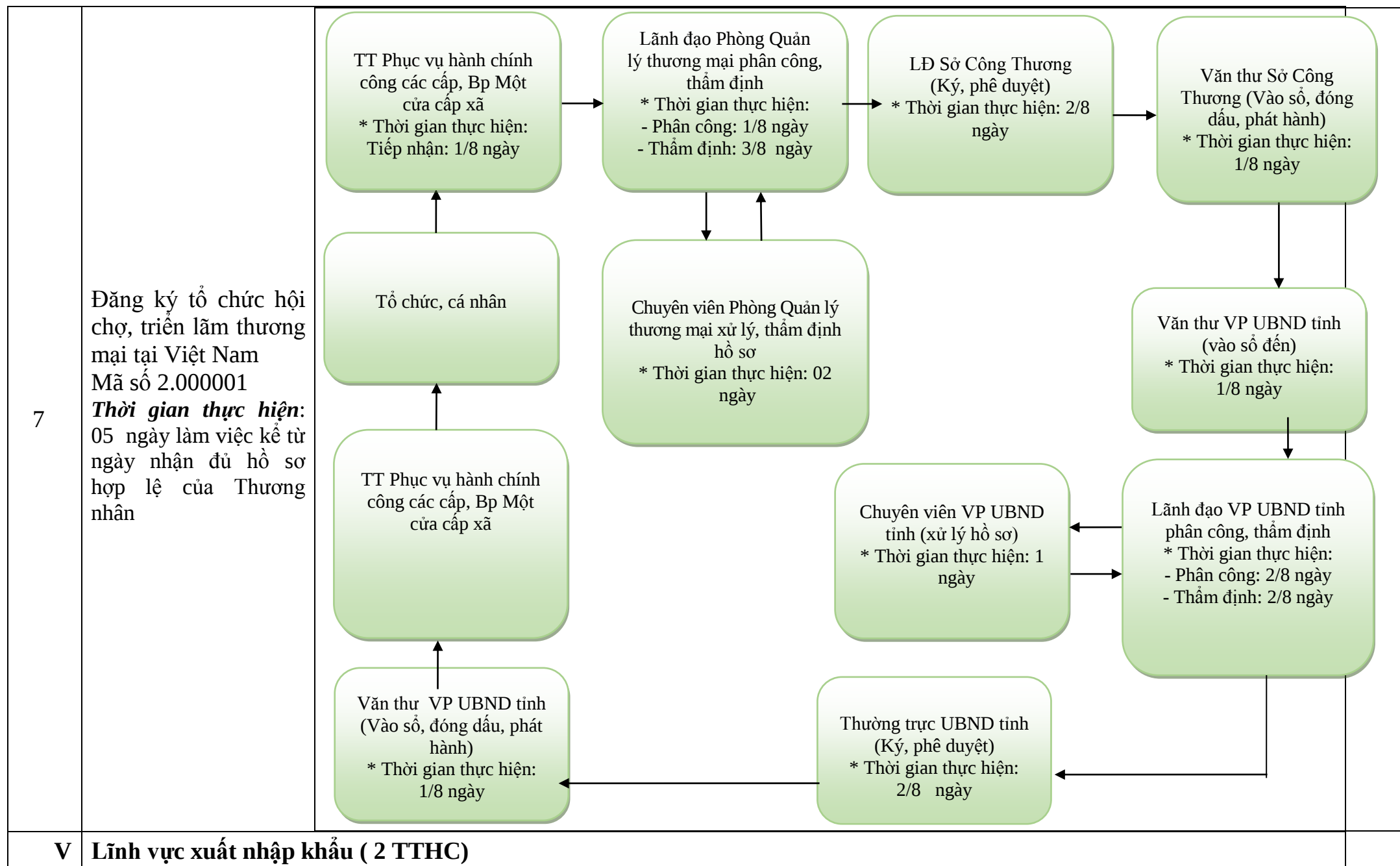
Chấm dứt và thu hồi
Giấy phép thành lập
Văn phòng đại diện
của tổ chức xúc tiến
thương mại nước
ngoài tại Việt Nam
Mã số 1.001036
Thời gian thực hiện:
15 ngày làm việc kể từ
ngày nhận đủ hồ sơ
hợp lệ của Thương
nhận

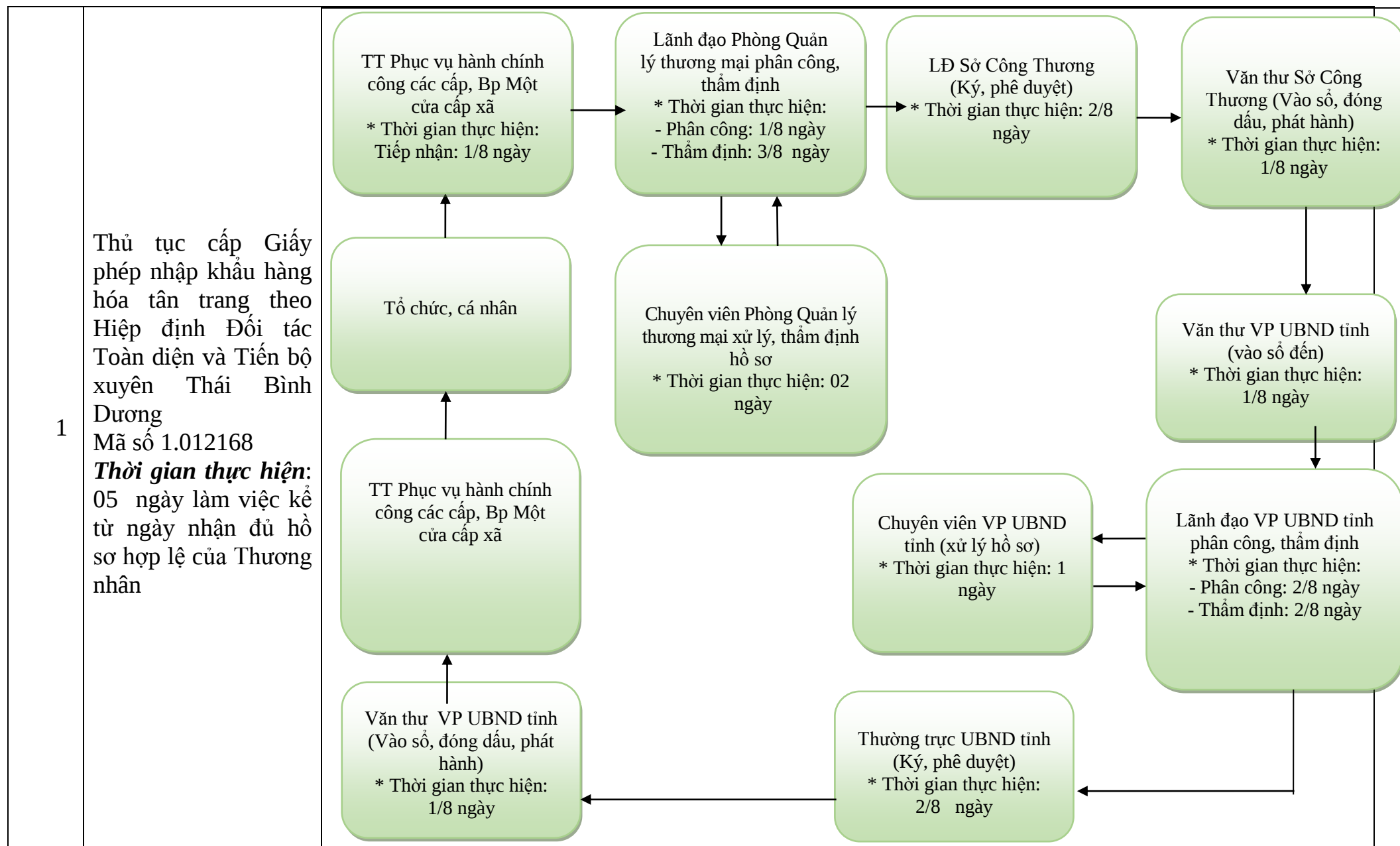


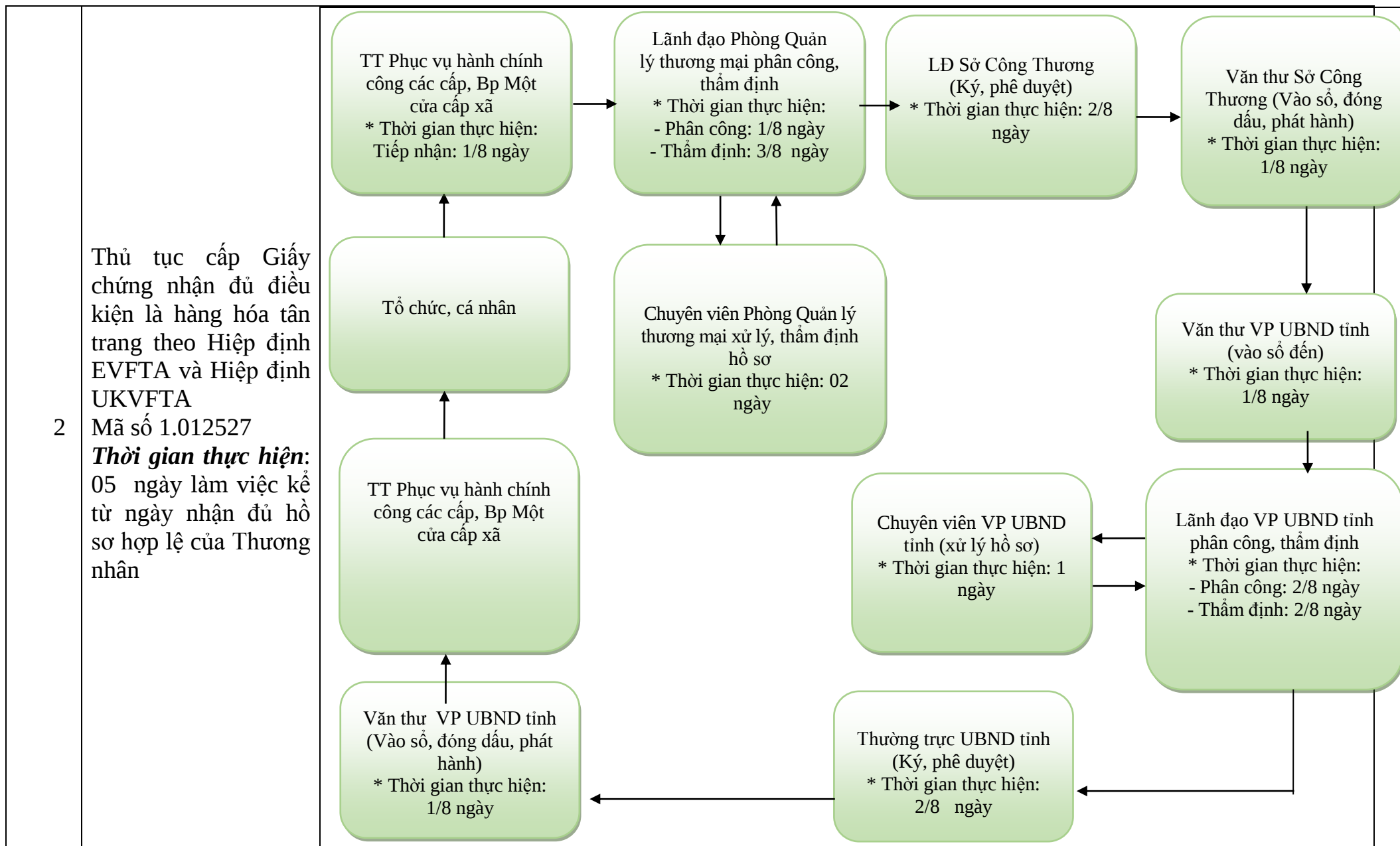
6

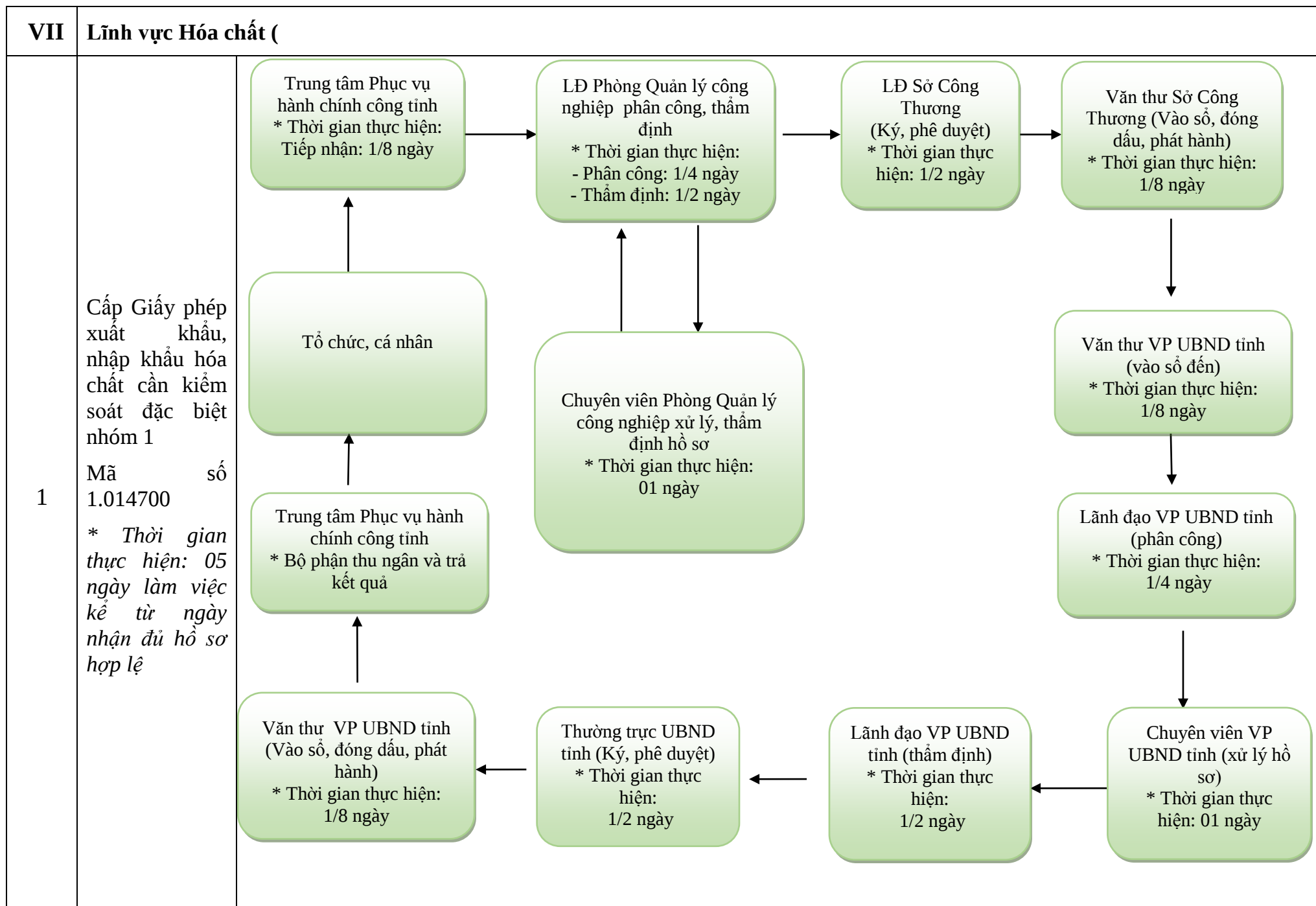
Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
Mã số: 2.000002
Thời gian thực hiện: 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Thương nhân

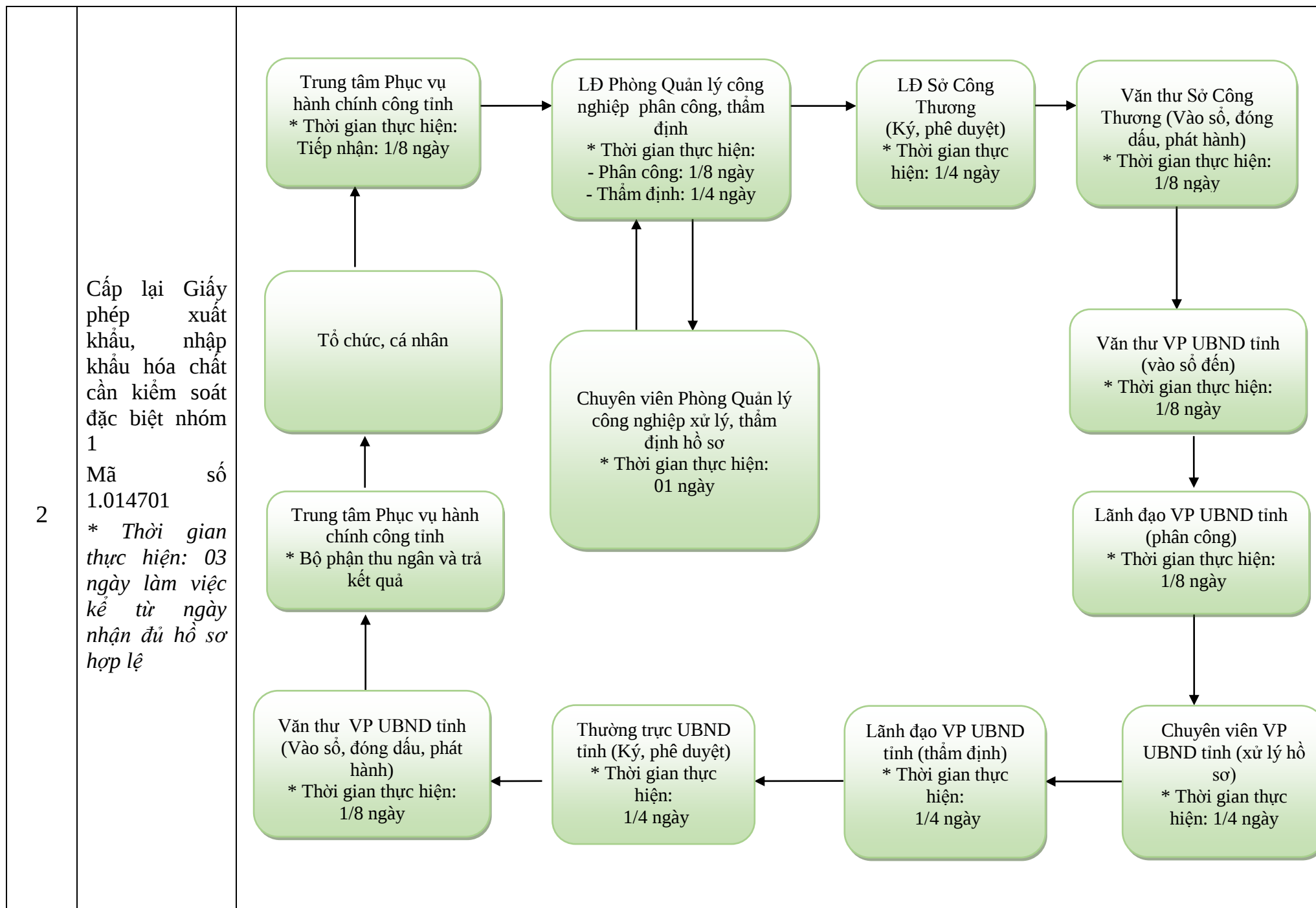


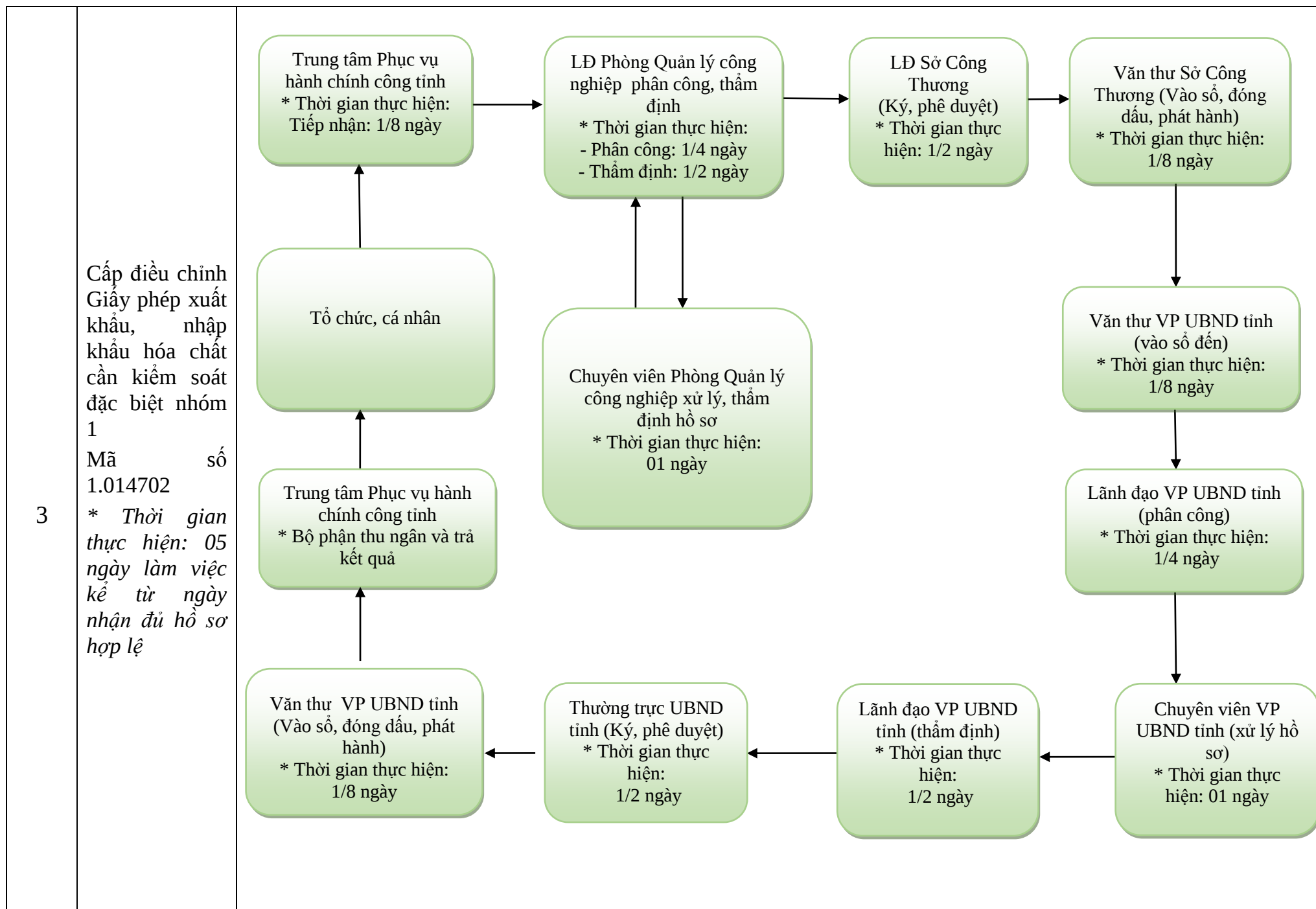


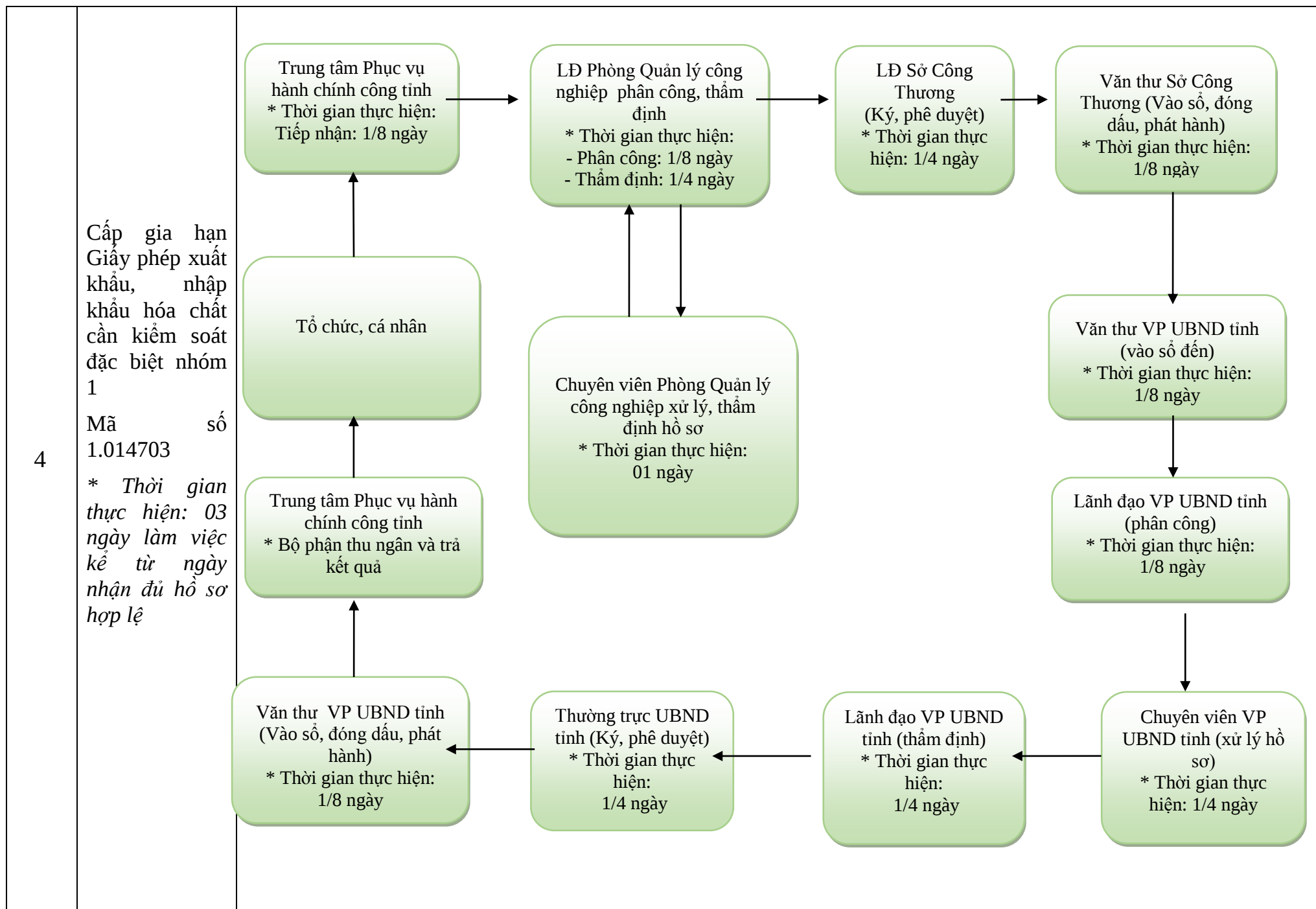


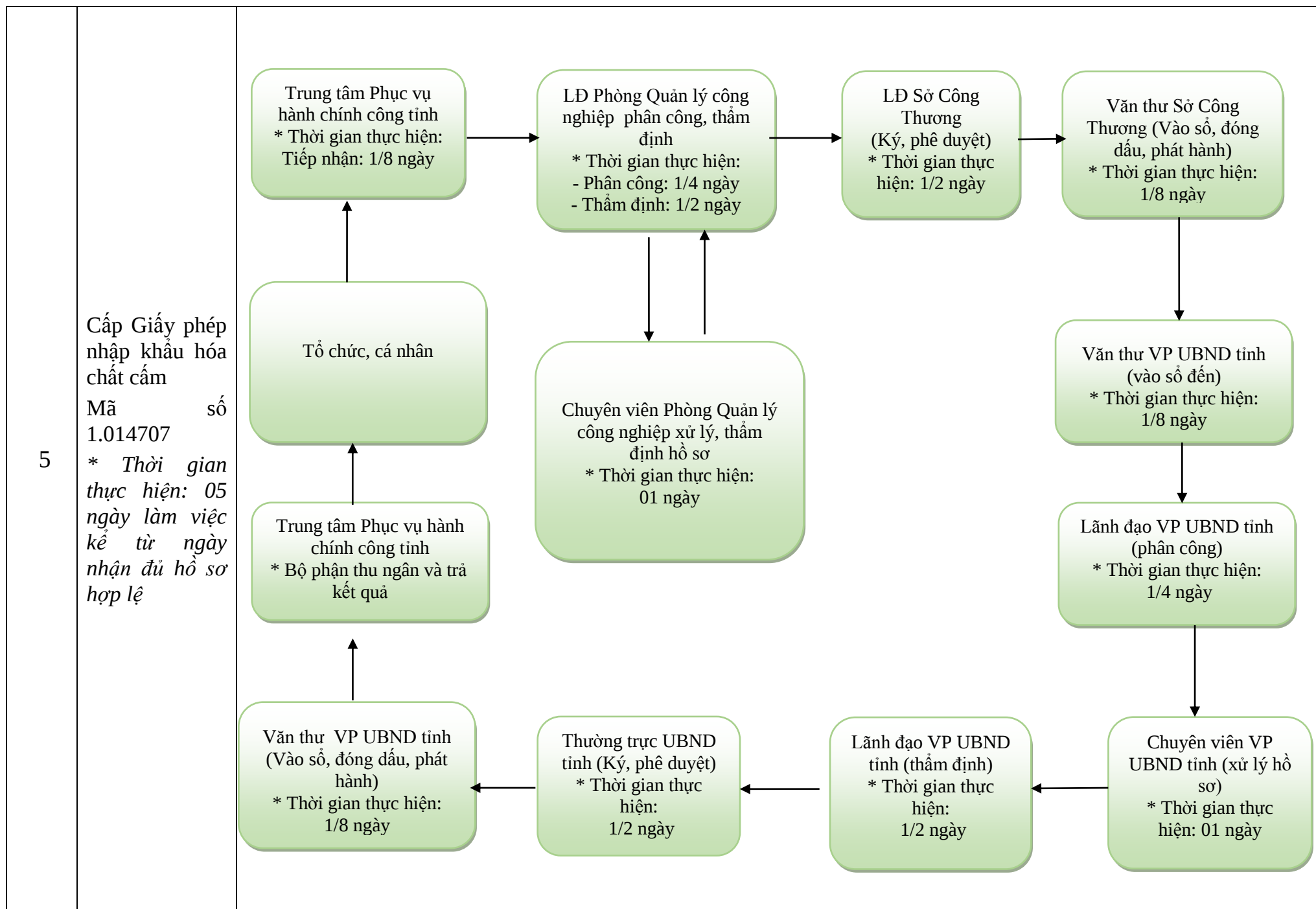


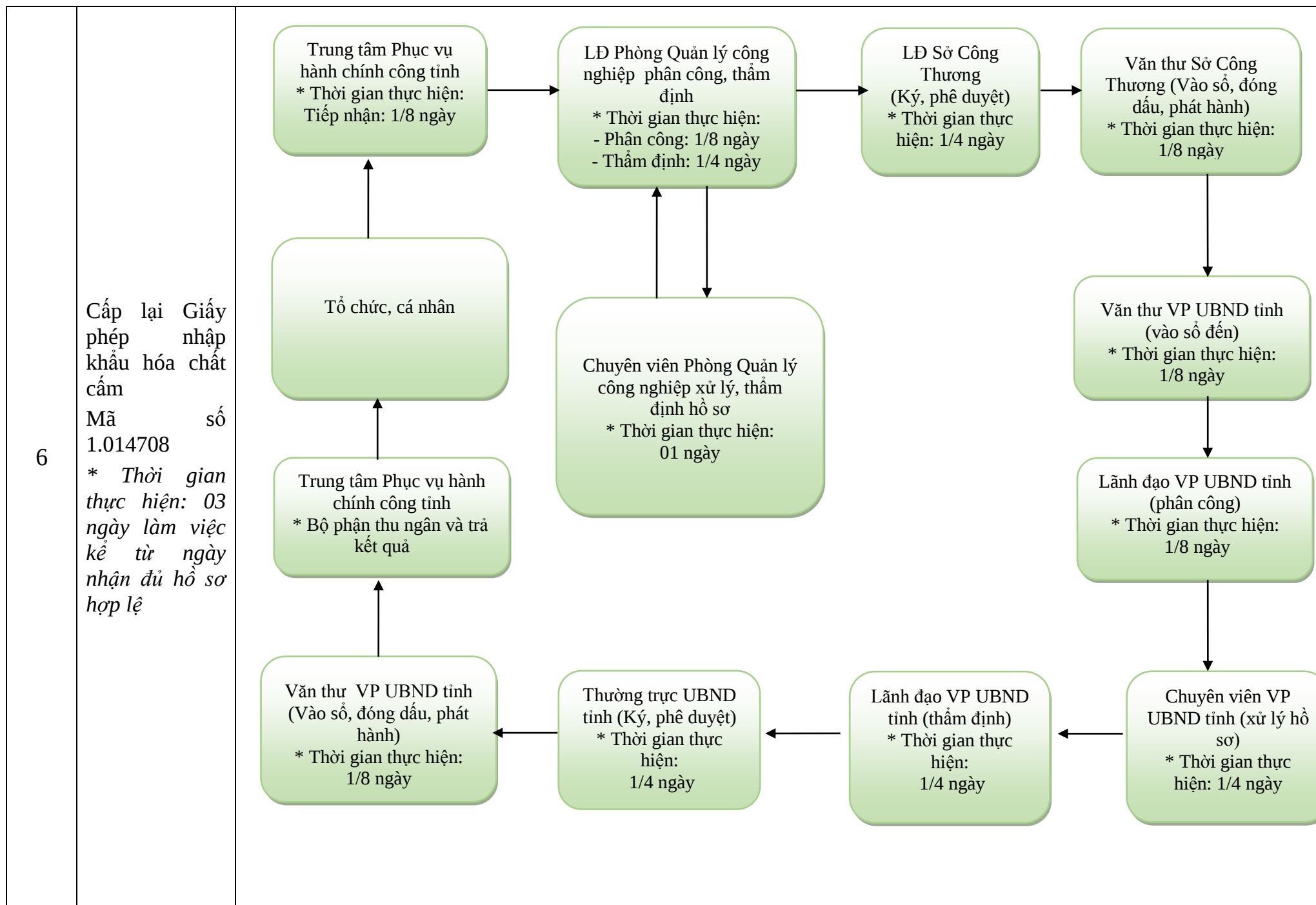












7

Cấp điều chỉnh
Giấy phép
nhập khẩu hóa
chất cấm
Mã số
1.014709
* Thời gian
thực hiện: 05
ngày làm việc
kể từ ngày
nhận đủ hồ sơ
hợp lệ

